

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH  
TRƯỜNG TIỂU HỌC - TRUNG HỌC CƠ SỞ THẾ GIỚI TRẺ EM

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - NĂM 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH  
TRƯỜNG TIỂU HỌC - TRUNG HỌC CƠ SỞ THẾ GIỚI TRẺ EM

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Vương Ý Bình	Hiệu trưởng	Chủ tịch hội đồng	
2	Nguyễn Bá Khanh	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch hội đồng	
3	Trương Hoàng Long	Giáo viên dạy Ngữ văn 6; 7; 8	Thư ký hội đồng	
4	Lê Văn Phú	Giáo viên dạy Toán 8; 9	Ủy viên hội đồng	
5	Nguyễn Thị Kiều Thương	Giáo viên dạy Toán 6; 7	Ủy viên hội đồng	
6	Lê Vũ Thùy Dung	Quản lý văn phòng	Ủy viên hội đồng	
7	Nguyễn Thị Hạnh	Nhân viên kế toán	Ủy viên hội đồng	
8	Lê Thị Kim Thanh	Nhân viên văn phòng – Kiêm học vụ	Ủy viên hội đồng	
9	Nguyễn Hoài Tâm Hiền	Phụ trách thư viên	Ủy viên hội đồng	
10	Vũ Thị Kim Nga	Nhân viên y tế	Ủy viên hội đồng	

## MỤC LỤC

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Trang</b>
Mục lục	
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	1
<b>Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU</b>	3
<b>Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	11
<b>A. ĐẶT VẤN ĐỀ</b>	11
<b>B. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	15
<b>Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường.</b>	15
Mở đầu	15
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.	15
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác.	18
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.	20
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng.	23
Tiêu chí 1.5: Lớp học.	26
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản.	28
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.	31
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục.	33
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.	36
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.	38
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 1</i>	42
<b>Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.</b>	43
Mở đầu	43
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.	44
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên.	46
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên.	50
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh.	53
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 2</i>	55
<b>Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.</b>	56

Mở đầu	56
Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	57
Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	59
Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	64Error! Bookmark not defined.
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 3</i>	66
<b>Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.</b>	67
Mở đầu	67
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh.	67
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.	69
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 4</i>	72
<b>Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục.</b>	72
Mở đầu	72
Tiêu chí 5.1: Thực hiện kế hoạch giáo dục	73
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.	76
Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định.	78
Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp.	79
Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	81
Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục	82
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 5</i>	88
<b>Phần III. KẾT LUẬN CHUNG</b>	89
<b>Phần IV. Phụ lục – Bảng danh mục mã minh chứng</b>	1-20

# TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

## 1. Kết quả đánh giá

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Tiêu chuẩn 1</b>				
Tiêu chí 1.1		X	-	-
Tiêu chí 1.2		X	-	-
Tiêu chí 1.3		X	-	-
Tiêu chí 1.4		X	-	-
Tiêu chí 1.5		X	-	-
Tiêu chí 1.6		X	-	-
Tiêu chí 1.7		X	-	-
Tiêu chí 1.8		X	X	-
Tiêu chí 1.9		X	-	-
Tiêu chí 1.10		X	X	-
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				
Tiêu chí 2.1		X	-	-
Tiêu chí 2.2		X	X	-
Tiêu chí 2.3		X	-	-
Tiêu chí 2.4		X	X	-
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				
Tiêu chí 3.1		X	X	-
Tiêu chí 3.2		X	-	-
Tiêu chí 3.3		X	-	-
<b>Tiêu chuẩn 4</b>				
Tiêu chí 4.1		X	-	-
Tiêu chí 4.2		X	-	-

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				
Tiêu chí 5.1		X	-	-
Tiêu chí 5.2		X	-	-
Tiêu chí 5.3		-	X	-
Tiêu chí 5.4		-	X	-
Tiêu chí 5.5		-	X	-
Tiêu chí 5.6		X	X	X

Kết quả: đạt Mức 1

## 2. Kết luận: Trường đạt Mức 1

**Phần I**  
**CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trường: Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh

Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Thành phố Hồ Chí Minh	Họ và tên Hiệu trưởng	Vương Ý Bình
Huyện/quận /thị xã / thành phố	Bình Chánh	Điện thoại	0909199746
Xã / phường/thị trấn	Bình Hưng	Fax	không
Đạt Chuẩn Quốc Gia	không	Website	<a href="https://thcsthegioitreem.hcm.edu.vn">https://thcsthegioitreem.hcm.edu.vn</a> <a href="http://saigonsouth.sis.edu.vn">http://saigonsouth.sis.edu.vn</a>
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập)	2008	Số điểm trường	01
Công lập	không	Loại hình khác	không
Tư thục	không	Thuộc vùng khó khăn	không
Trường chuyên biệt	không	Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	không
Trường liên kết với nước ngoài	x		

**1. Số lớp học:**

<b>Số lớp học</b>	<b>Năm học 2019 - 2020</b>	<b>Năm học 2020 - 2021</b>	<b>Năm học 2021 - 2021</b>	<b>Năm học 2022 - 2023</b>	<b>Năm học 2023 - 2024</b>
Khối lớp 6	01	01	01	01	01
Khối lớp 7	01	01	01	01	01
Khối lớp 8	01	01	01	01	01
Khối lớp 9	01	01	01	01	01
<b>Cộng</b>	<b>04</b>	<b>04</b>	<b>04</b>	<b>04</b>	<b>04</b>

**2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường:**

<b>TT</b>	<b>Số liệu</b>	<b>Năm học 2019 - 2020</b>	<b>Năm học 2020 - 2021</b>	<b>Năm học 2021 - 2022</b>	<b>Năm học 2022 - 2023</b>	<b>Năm học 2023 - 2024</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	13	14	14	14	14	
1	Phòng học	04	04	04	04	04	
a	Phòng kiên cố	04	04	04	04	04	
b	Phòng bán kiên cố	00	00	00	00	00	
c	Phòng tạm	00	00	00	00	00	
2	Phòng bộ môn	06	07	07	07	07	

<b>TT</b>	<b>Số liệu</b>	<b>Năm học 2019 - 2020</b>	<b>Năm học 2020 - 2021</b>	<b>Năm học 2021 - 2022</b>	<b>Năm học 2022 - 2023</b>	<b>Năm học 2023 - 2024</b>	<b>Ghi chú</b>
a	Phòng kiên cố	06	07	07	07	07	
b	Phòng bán kiên cố	00	00	00	00	00	
c	Phòng tạm	00	00	00	00	00	
3	Khôi phục vụ học tập	03	03	03	03	03	
a	Phòng kiên cố	03	03	03	03	03	
b	Phòng bán kiên cố	00	00	00	00	00	
c	Phòng tạm	00	00	00	00	00	
<b>II</b>	Khôi phòng hành chính - quản trị	01	01	01	01	01	
1	Phòng kiên cố	01	01	01	01	01	
2	Phòng bán kiên cố	00	00	00	00	00	
3	Phòng tạm	00	00	00	00	00	
<b>III</b>	Thư viện	01	01	01	01	01	
<b>IV</b>	Các công trình, khôi	02	02	02	02	02	

TT	Số liệu	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024	Ghi chú
	phòng chức năng khác						
	<b>Cộng</b>	17	18	18	18	18	

### 3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá (tháng 02 năm 2025):

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01	00	00	01	00	
Phó hiệu trưởng	01	00	00	00	01	00	
Giáo viên	03	01	00	00	01	02	
Nhân viên	05	05	00	00	04	01	
<b>Tổng cộng</b>	10	07	00	00	07	03	

b) Số liệu của 5 năm gần đây:

TT	Số liệu	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024
1	Tổng số giáo	03	03	03	03	03

	viên					
2	Tổng số giáo viên thỉnh giảng	08	08	08	08	08
3	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tương đương	00	01	00	00	01
4	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	0,27	0,21	0,21	0,21	0,22
5	Tỷ lệ giáo viên/lớp	2,75	2,75	2,75	2,75	2,75
6	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên	00	00	00	00	00

#### 4. Học sinh:

##### a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Ghi chú
1	Tổng số học sinh	45	50	41	53	54	
	- Nữ	22	21	22	26	26	
	- Dân tộc thiểu số	08	08	06	05	05	
	- Khối lớp 6	14	21	13	23	22	
	- Khối lớp 7	14	10	15	13	16	
	- Khối lớp 8	09	12	05	14	08	
	- Khối lớp 9	08	07	08	03	08	

TT	Số liệu	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Ghi chú
2	Tổng số tuyển mới	14	21	13	23	22	
3	Học 2 buổi/ ngày	45	50	41	53	54	
4	Bán trú	45	50	41	53	54	
5	Nội trú	00	00	00	00	00	
6	Bình quân số học sinh/ lớp học	11	14,25	14,5	14,5	13,5	
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	100	100	100	100	100	
	- Nữ	18	24	29	22	22	
	- Dân tộc thiểu số	00	00	00	00	00	
8	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh (nếu có)	02	03	03	04	03	
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia (nếu có)	00	00	00	00	00	
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng	00	00	00	00	00	

TT	Số liệu	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Ghi chú
	chính sách						
	- Nữ	00	00	00	00	00	
	- Dân tộc thiểu số	00	00	00	00	00	
11	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	00	00	00	00	00	
12	Các số liệu khác (nếu có)	00	00	00	00	00	

## b) Kết quả giáo dục:

Số liệu	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024	Ghi chú
Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi/ tốt	37,80%	54,00%	46,34%	39,62%	35,19%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại khá/ khá	46,60%	34,00%	48,78%	54,72%	50,00%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại trung bình/ đạt	15,60%	12,00%	04,88%	05,66%	14,81%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém/ chưa đạt	00%	00%	00%	00%	00%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm	91,10%	98,00%	100%	96,23%	98,15%	

<b>Số liệu</b>	<b>Năm học 2019 - 2020</b>	<b>Năm học 2020 - 2021</b>	<b>Năm học 2021 - 2022</b>	<b>Năm học 2022 - 2023</b>	<b>Năm học 2023 - 2024</b>	<b>Ghi chú</b>
tốt/ tốt						
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá/ khá	06,70%	02,00%	00%	03,77%	01,85%	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình/ đạt	2,20%	00	00	00	00	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm chưa đạt/ chưa đạt	00	00	00	00	00	

## Phần II

### TỰ ĐÁNH GIÁ

#### A. ĐẶT VẤN ĐỀ

##### 1. Tình hình chung của nhà trường:

Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em được thành lập theo Quyết định số 2219/QĐ-UB ngày 22 tháng 04 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

Trường có khuôn viên rộng với tổng diện tích 8.792 m<sup>2</sup>, có tường bao bọc xung quanh, sân tráng xi măng, sân chơi, hồ bơi, sân bóng đá, nhà tập sinh hoạt đa năng và các công trình phụ khác. Trường tọa lạc tại địa chỉ số 29, đường số 3, Khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. Nhà trường có 4 phòng học, 8 phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập như: 01 phòng thực hành thí nghiệm các môn Khoa học tự nhiên, Công nghệ, 02 phòng Vi tính, 01 phòng Âm nhạc, 01 khu Hành chính; 01 Thư viện, 01 phòng Y tế, 01 phòng STEM, 01 phòng Cán bộ quản lý và 01 phòng Giáo viên thuận tiện cho việc dạy và học. Cơ sở vật chất của nhà trường được trang bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu cơ bản của đổi mới giáo dục.

Cơ cấu tổ chức nhà trường dần dần được hoàn thiện và bố trí nhân sự hợp lý theo Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường có cán bộ quản lý, tổ chuyên môn. Trường có 01 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng với tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 11 người. Về học sinh, trường hiện có 4 lớp học (mỗi khối một lớp) với 50 học sinh (học kỳ I, năm học 2024 - 2025).

Công tác quản lý chất lượng giáo dục trong những năm qua được nhà trường xem là mối quan tâm hàng đầu, tổ chức xây dựng kế hoạch và thực hiện một cách chặt chẽ từ cán bộ quản lý đến các tổ chuyên môn và đội ngũ thầy cô giáo. Nhà trường thực hiện đúng, đầy đủ và kịp tiến độ về kế hoạch thời gian năm học theo

hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, đảm bảo thực hiện đúng nội dung chương trình theo khung phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường liên tục củng cố, hoàn thiện cơ sở vật chất, không ngừng phấn đấu nâng cao hiệu quả quản lý, nâng cao chất lượng dạy và học, xây dựng nề nếp, kỷ cương, môi trường sư phạm và đặc biệt là sự đoàn kết thống nhất trong tập thể sư phạm nhà trường. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học - Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em luôn phấn đấu để hoàn thiện tổ chức nhà trường, xây dựng đội ngũ vững vàng về chuyên môn, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, phối hợp chặt chẽ với gia đình và chính quyền địa phương nhằm mục đích nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhà trường luôn cố gắng là một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ đáng tin cậy, uy tín của phụ huynh và các em học sinh.

## **2. Mục đích tự đánh giá:**

Tự đánh giá là một khâu quan trọng trong tổng thể các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục của trường Tiểu học - Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em, giúp nhà trường xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn của nhà trường, nhìn ra được những điểm mạnh, điểm yếu trong công tác chỉ đạo, quản lý, chất lượng hoạt động của từng cá nhân, từng bộ phận trong nhà trường theo các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo các Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Từ đó, nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục và các biện pháp thực hiện nhằm nâng cao và đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, sau đó thông báo công khai với các cơ quan chức

năng và xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường nhằm đi đến mục đích chung cuối cùng là nhà trường chủ động, không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục trên cơ sở đã xác định được những điểm mạnh, điểm yếu trong mọi mặt hoạt động tại đơn vị. Tự đánh giá trung thực, khách quan và chính xác sẽ giúp cho nhà trường kịp thời đề ra những giải pháp trước mắt và lâu dài trong công tác cải tiến, nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục, góp phần thực hiện mục tiêu chung và chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đề cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận Trường Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em đạt chuẩn quốc gia.

### **3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá:**

Nhà trường đã tiến hành công tác tự đánh giá từ tháng 09 năm 2024 và hoàn thành vào cuối tháng 12 năm 2024. Đến đầu tháng 02 năm 2025 nhà trường tiếp tục điều chỉnh, bổ sung nội dung báo cáo tính đến thời điểm hiện tại. Hội đồng tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường có 10 thành viên. Các thành viên trong hội đồng được phân công theo nhóm nhằm thu thập, xử lý, phân tích các thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí và viết phiếu đánh giá. Mặc dù các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá đều đảm nhiệm công tác chuyên môn nhưng tất cả đều nhận thức đúng đắn về mục đích, ý nghĩa của công tác tự đánh giá nên đều sắp xếp thời gian để cùng tham gia và thực hiện công tác tự đánh giá. Ngoài ra, Hội đồng tự đánh giá còn huy động thêm sự tham gia của toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Để công tác tự đánh giá của nhà trường được tiến hành thuận lợi, đạt hiệu quả, Hội đồng tự đánh giá trường Tiểu học – Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em đã xây dựng kế hoạch tự đánh giá số: 24 /KH-TGTE, ngày 12 tháng 08 năm 2024

để phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đồng thời xác định rõ nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, nguồn tài chính cần huy động, nội dung công việc, thời gian tiến hành và thời gian hoàn thành tiến độ đánh giá. Từ đó các hoạt động tự đánh giá của nhà trường diễn ra thuận lợi, đúng kế hoạch, đúng tiến độ.

Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em tiến hành công tác tự đánh giá theo trình tự như sau:

- Bước 1: Thành lập Hội đồng tự đánh giá: ngày 12 tháng 08 năm 2024.
- Bước 2: Xây dựng mục tiêu, phạm vi tự đánh giá
- Bước 3: Xây dựng kế hoạch tự đánh giá
- Bước 4: Thu thập, xử lý và phân tích minh chứng
- Bước 5: Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí
- Bước 6: Viết báo cáo tự đánh giá
- Bước 7: Công bố báo cáo tự đánh giá; gửi báo cáo tự đánh giá về Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và đăng ký đánh giá ngoài.

Từ ngày 19 tháng 02 năm 2025 đến ngày 20 tháng 02 năm 2025, Hội đồng tự đánh giá của nhà trường đã điều chỉnh báo cáo tự đánh giá theo Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường căn cứ báo cáo tự đánh giá để thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng phát huy các điểm mạnh, khắc phục điểm yếu đã đề ra trong từng tiêu chí. Hội đồng tự đánh giá làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và thảo luận để đi đến thống nhất, mọi quyết định chỉ có giá trị khi có ít nhất 2/3 số thành viên trong hội đồng tự đánh giá nhất

trí. Công cụ đánh giá được nhà trường sử dụng là bộ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT gồm 05 tiêu chuẩn, 23 tiêu chí. Trong mỗi tiêu chí được mô tả hiện trạng rõ ràng, các điểm mạnh, điểm yếu được trình bày đúng với thực tế, kế hoạch cải tiến chất lượng với những biện pháp cụ thể, khả thi, phù hợp với điều kiện của nhà trường.

## **B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

### **Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

#### **Mở đầu:**

Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em thành lập ngày 22 tháng 04 năm 2008 theo quyết định số 2219/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Nhà trường có đầy đủ cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động đúng yêu cầu và quy định hiện hành tại. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi là Điều lệ trường trung học).

#### **Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

##### **Mức 1:**

*a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;*

*b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;*

*c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc*

*đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, giáo dục và đào tạo.*

Mức 2:

*Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.*

Mức 3:

*Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em đã xây dựng chiến lược phát triển nhà trường có nội dung phù hợp với mục tiêu giáo dục trung học cơ sở được quy định tại Luật Giáo dục; củng cố phát triển kết quả của giáo dục tiểu học; đảm bảo cho học sinh có học vấn phổ thông nền tảng, hiểu biết cần thiết tối thiểu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học trung học phổ thông hoặc chương trình giáo dục phù hợp khác; đồng thời phù hợp với các nguồn lực của nhà trường và định hướng phát triển kinh tế, xã hội của địa phương theo từng giai đoạn [H1-1.1-01].

b) Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường do bộ phận chuyên trách của công ty nghiên cứu và phát triển đã được cấp trên phê duyệt [H1-1.1-01].

c) Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường được công bố một số thông tin trong nội bộ, đồng thời được công khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh thông qua các cuộc họp, niêm yết và đăng tải trên trang web,

phần mềm ứng dụng của trường [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03].

<https://thcsthegioitreem.hcm.edu.vn>

<http://saigonsouth.sis.edu.vn>

#### Mức 2:

Nhà trường hoạt động theo mô hình tư thực có vốn đầu tư nước ngoài nên có những tiêu chí không tương thích với những tiêu chí đưa ra và áp dụng cho môi trường công lập. Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường do bộ phận quản lý chuyên trách đảm nhiệm, hiệu trưởng nhà trường thực hiện kế hoạch giáo dục hàng năm. Do đó nhà trường chưa có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển [H1-1.1-01].

#### Mức 3:

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường do bộ phận chuyên trách quản lý nên có chưa có sự tham gia xây dựng của giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh và cộng đồng [H1-1.1-01].

### **2. Điểm mạnh**

Phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường do tập thể ưu tú phát triển phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và mục tiêu giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở, được sự thống nhất cao của các cấp lãnh đạo và được toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường hợp tác thực hiện.

### **3. Điểm yếu**

Nhà trường hoạt động theo mô hình tư thực có vốn đầu tư nước ngoài nên phương hướng chiến lược phát triển nhà trường do bộ phận quản lý chuyên trách đảm nhiệm, chưa có sự tham gia xây dựng của giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025, hiệu trưởng tiếp tục triển khai thực hiện, phương hướng chiến lược phát triển nhà trường cùng với kế hoạch giáo dục nhà trường đến tất cả giáo viên để cùng thực hiện. Hiệu trưởng tham gia tham mưu bộ phận quản lý về phương hướng chiến lược phát triển, đồng thời thực hiện thêm khảo sát để lấy ý kiến xây dựng phù hợp từ giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

**Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác**

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

*Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Hội đồng nhà trường nhiệm kỳ 2023 - 2028 được thành lập theo Quyết định số 1097/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh có 5 thành viên, gồm: Phó Giám đốc Vận hành; Phó Giám đốc Nhân sự; Trưởng Phòng kế toán; Phụ trách chương trình tiếng Việt và Phó phòng Học vụ; theo quy định của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học [H1-1.2-01].

Hội đồng trường và các hội đồng khác được thành lập theo quy định: Hội

đồng thi đua khen thưởng [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; Hội đồng kỷ luật [H1-1.2-03]; Hội đồng xét tốt nghiệp [H1-1.2-04], mỗi Hội đồng đều có quyết định thành lập quy định rõ cơ cấu tổ chức, thành phần, chức năng nhiệm vụ...theo đúng quy định của Điều lệ trường trung học; được thành lập và hoạt động nghiêm túc theo quy định của ngành.

b) Hội đồng nhà trường thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học [H1-1.2-01].

Hội đồng thi đua và khen thưởng giúp hiệu trưởng tổ chức các phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường [H1-1.2-02].

Hội đồng xét tốt nghiệp Trung học cơ sở có nhiệm vụ xét và đề nghị công nhận hoàn thành tốt nghiệp cấp trung học cơ sở cho học sinh lớp 9 [H1-1.2-04].

c) Hội đồng thi đua và khen thưởng tổ chức họp định kỳ vào cuối mỗi học kỳ và cuối năm học để rà soát, đánh giá kết quả xét duyệt danh hiệu thi đua và đề nghị khen thưởng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh có thành tích tốt trong học tập và các hoạt động khác [H1-1.2-02]; [H1-1.2-07].

Hội đồng xét tốt nghiệp họp định kỳ mỗi năm 01 lần để rà soát, đánh giá kết quả xét tốt nghiệp học sinh đủ và không đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp, báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh hằng năm [H1-1.2-07].

#### Mức 2:

Hội đồng khen thưởng, Hội đồng kỷ luật và Hội đồng xét tốt nghiệp trung học cơ sở hoạt động hiệu quả trong việc khen thưởng, giáo dục và công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở cho giáo viên và học sinh. Tuy nhiên, các thành viên trong Hội đồng trường thường thiếu tính ổn định do thay đổi công tác nên ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động hiệu quả [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H1-1.2-

04].

## **2. Điểm mạnh**

Hội đồng khen thưởng; Hội đồng kỉ luật; Hội đồng xét tốt nghiệp trung học cơ sở làm việc hiệu quả theo quy định hiện hành giúp nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Các hội đồng đều thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ, góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm.

## **3. Điểm yếu**

Một vài thành viên của Hội đồng trường thường xuyên thay đổi do các yếu tố khách quan như: thay đổi đơn vị công tác, thay đổi nhiệm vụ được phân công nên ảnh hưởng đến công tác giám sát thực hiện mục tiêu, chiến lược, các kế hoạch và phương hướng phát triển của nhà trường.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tham mưu các cấp quản lí xây dựng biện pháp, chế độ phù hợp để các thành viên trong Hội đồng trường gắn bó lâu dài với nhà trường để thực hiện tốt hơn mục tiêu, chiến lược, các kế hoạch và phương hướng phát triển nhà trường.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 1.**

### **Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường**

Mức 1:

*a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

*b) Hoạt động theo quy định;*

*c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Mức 1:

a) Nhà trường thành lập Hội đồng học sinh nhằm tư vấn, hỗ trợ và thực hiện tổ chức các hoạt của nhà trường như ngày thứ sáu đầu tháng; các sự kiện trong trường như chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam; Halloween, Giáng sinh... [H1-1.3-01].

b) Hội đồng học sinh của nhà trường hoạt động theo đúng quy định, thực hiện nhiệm vụ tư vấn cho hiệu trưởng quốc tế trong việc quản lý, điều hành, tổ chức các hoạt động của nhà trường theo quy định của Điều lệ trường trung học và quy định của pháp luật, góp phần cùng với nhà trường đẩy mạnh các hoạt động và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh [H1-1.3-01]. Vào đầu năm học, nhà trường tổ chức cho học sinh có nguyện vọng tham gia đăng kí và tiến hành bầu chọn. Hội đồng học sinh là nơi các em có cơ hội phát triển những ý tưởng, biến ý tưởng thành hoạt động cụ thể phù hợp với lứa tuổi, tâm sinh lý và môi trường học tập của các em nhằm phát huy năng lực sáng tạo, năng lực tổ chức. Tuy nhiên, do số lớp trung học cơ sở ít (4 lớp) nên Hội đồng học sinh hoạt động hợp tác với các lớp hệ quốc tế và chịu sự quản lý của ban giám hiệu quốc tế. Bên cạnh đó, ban giám hiệu quốc tế cũng có tính ổn định tương đối nên ít nhiều ảnh

hưởng đến kế hoạch hoạt động của Hội đồng học sinh.

c) Hằng năm, hội đồng học sinh nhà trường thực hiện đánh giá, rút kinh nghiệm hoạt động đồng thời bổ sung kế hoạch hoạt động trong thời gian tiếp theo thông qua báo cáo sơ và tổng kết cuối năm học [H1-1.3-01].

Mức 2:

Hội đồng sinh viên có đóng góp tích cực cho việc tổ chức các hoạt động, sự kiện tại trường như ngày thứ sáu đầu tháng, tổ chức một số sự kiện như chào mừng 20/11; tổ chức xem phim đọc sách, hỗ trợ cho các em học sinh toàn trường [H1-1.3-02]. Tuy nhiên, do thường có sự thay đổi trong đội ngũ ban giám hiệu quốc tế nên hoạt động của Hội đồng học sinh cũng ít nhiều bị ảnh hưởng đến phương hướng phát triển.

Mức 3:

Do tính ổn định của ban giám hiệu quốc tế chỉ ở mức tương đối nên sẽ ảnh hưởng đến những kế hoạch, hiệu quả của những hoạt động trong tổ chức Hội đồng sinh viên [H1-1.3-03].

## **2. Điểm mạnh:**

Hội đồng học sinh là một tổ chức giúp các em học sinh có môi trường thể hiện, thực hành và phát triển kỹ năng tổ chức và lãnh đạo.

## **3. Điểm yếu:**

Sự thay đổi nhân sự của ban giám hiệu quốc tế ảnh hưởng đến kế hoạch phát triển, hoạt động của Hội đồng học sinh.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Hiệu trưởng tham mưu ban giám hiệu quốc tế có biện pháp tốt để lưu giữ hồ sơ Hội đồng học sinh nhằm bàn giao hiệu quả cho ban giám hiệu kế nhiệm. Từ đó, các hoạt động tổ chức của Hội đồng học sinh sẽ được kế thừa và phát triển tốt hơn nữa.

Hiệu trưởng tiếp tục hợp tác, tham mưu với ban giám hiệu quốc tế để các

hoạt động của Hội đồng sinh viên hiệu quả, góp phần mang đến những thành công cho các sự kiện tài trường.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 1**

### **Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hàng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

- a) Nhà trường có 01 hiệu trưởng và 01 phó hiệu trưởng được bổ nhiệm theo Quyết định số 4447/QĐ-UBND và 4448/QĐ-UBND ngày 10 tháng 06 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, theo đúng quy định của Điều lệ trường trung học [H1-1.4-01]; [H1-1.4-02].

b) Hiện nay nhà trường có 01 tổ Văn phòng và 1 tổ chuyên môn, mỗi tổ đều có 01 tổ trưởng do hiệu trưởng tham vấn và công ty bổ nhiệm vào đầu mỗi năm học [H1-1.4-03]. Tuy nhiên, do mô hình trường đặc thù với số lượng giáo viên biên chế toàn thời gian ít (3 giáo viên) nên trường không thể hình thành, tổ chức các tổ bộ môn, tổ trưởng như các trường bạn thuộc hệ công lập.

c) Vào đầu mỗi năm học, các tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ rõ ràng, trong đó nêu rõ tiến độ thực hiện, nhiệm vụ cụ thể triển khai thực hiện trong tổ để góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn, các tổ đảm bảo sinh hoạt ít nhất hai tuần một lần và họp đột xuất theo yêu cầu công việc hoặc theo yêu cầu của hiệu trưởng đúng với quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học [H1-1.4-04]; [H1-1.4-05]; [H1-1.4-06]; [H1-1.4-07].

#### Mức 2:

a) Mỗi năm học, tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 01 chuyên đề, thao giảng cấp trường để tất cả giáo viên trong nhà trường cùng tham dự, trao đổi, chia sẻ, đóng góp kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Các chuyên đề tập trung vào nội dung đổi mới phương pháp, đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy nhà trường. Số lượng giáo viên ít, toàn bộ cấp trung học cơ sở của trường có số lượng giáo viên hợp đồng làm việc toàn thời gian là 03 giáo viên cho hai môn Ngữ văn và Toán. Những giáo viên tham gia giảng dạy các bộ môn còn lại thuộc hợp đồng thỉnh giảng không toàn thời gian nên nhà trường không thể hình thành các tổ bộ môn [H1-1.4-06].

b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kì kiểm tra, rà soát thực hiện nghiêm túc, tương đối đầy đủ chức năng, nhiệm vụ trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường. Tuy nhiên, do đặc thù của nhà trường, tổ văn phòng hoạt động chung cho cả hệ quốc tế nên hoạt động kiểm tra, rà soát định kì do bộ phận chuyên trách từ công ty đảm nhiệm [H1-1.4-04]; [H1-1.4-05];

[H1-1.4-08].

Mức 3:

a) Tổ Văn phòng hoạt động tốt trong công tác quản lý hành chính, triển khai thực hiện hiệu quả trong công tác quản lý nhân sự, tài chính, văn thư, học vụ, quản lý sức khỏe học sinh... góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường. Tuy nhiên, tổ Văn phòng hoạt động cho cả hệ quốc tế nên khối lượng công việc nhiều nên cũng gặp nhiều khó khăn trong việc hoàn thành hồ sơ công việc một cách hiệu quả nhất [H1-1.4-04].

b) Các chuyên đề của tổ chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, giúp giáo viên và học sinh có thêm tư liệu tham khảo trong quá trình dạy và học, nhờ đó kết quả kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện ngày một tăng, tỉ lệ học sinh yếu kém giảm. Tuy nhiên, số lượng lớp trong mỗi khối chỉ là một nên hạn chế rất nhiều trong việc chia sẻ chuyên môn [H1-1.4-05]; [H1-1.4-06]; [H1-1.4-07].

## **2. Điểm mạnh**

Tổ chuyên môn và tổ Văn phòng hoạt động tích cực, hiệu quả, thường xuyên đổi mới góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường.

## **3. Điểm yếu**

Tổ chuyên môn ghép các khối lớp, có nhiều môn nên gặp khó khăn trong việc quản lý và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau do quy mô nhà trường không lớn.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, bên cạnh việc tiếp tục phát triển các hoạt động của tổ chuyên môn, hiệu trưởng sẽ rà soát, sắp xếp lại tạo điều kiện cho giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Đồng thời, tạo điều kiện để giáo viên bộ môn tham gia sinh hoạt chuyên môn do phòng giáo dục tổ chức để cùng học hỏi, trao đổi kinh nghiệm với nhau.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 1.**

### **Tiêu chí 1.5: Lớp học**

Mức 1:

- a) Có đủ các lớp của cấp học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2: (Được bãi bỏ)

*Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định.*

Mức 3: (Được bãi bỏ)

*Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

Mức 1:

- a) Nhà trường có các lớp được tổ chức đầy đủ theo quy định của cấp trung học cơ sở gồm: khối 6: 1 lớp, khối 7: 1 lớp, khối 8: 1 lớp, khối lớp 9: 1 lớp [H1-1.5-01].
- b) Học sinh ở các lớp được bố trí một cách khoa học, hợp lý theo năng lực, trình độ và đều được quản lý chặt chẽ thông qua nội quy lớp, nội quy trường được tổ chức theo đúng quy định [H1-1.5-02].
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ dưới sự điều hành của các thành viên ban cán sự lớp được tổ chức linh hoạt, hiệu quả theo tiêu chí riêng của từng lớp, tuân thủ theo nội quy trường: tự quản trật tự, học tập, nêu ý kiến xây dựng lớp, bảo vệ tài sản của lớp, của trường [H1-1.5-02].

Mức 2:

Sĩ số học sinh bình quân mỗi lớp không vượt quá 25 học sinh, đảm bảo tuân thủ theo quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học [H1-1.5-01]. Tuy nhiên, do sĩ số học sinh trong một lớp học không cao nên nhà trường gặp khó khăn trong việc tổ chức một số hoạt động.

Mức 3:

Trong nhiều năm liền, tổng số lớp của trường không vượt quá 4 lớp (cấp THCS), mỗi lớp có không quá 40 học sinh. [H1-1.5-01].

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đầy đủ các khối lớp của cấp học trung học cơ sở, số lớp không vượt quá quy định, sĩ số học sinh mỗi lớp không vượt quá 25 học sinh, thuận lợi cho việc giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

## **3. Điểm yếu**

Mỗi khối chỉ có một lớp và sĩ số học sinh không cao gây khó khăn trong việc tổ chức một số hoạt động nên luôn cần hợp tác với các lớp của hệ quốc tế.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục phát huy sắp xếp học sinh ở các lớp khoa học, hợp lý theo năng lực, trình độ và tổ chức cho các lớp hoạt động tự quản, dân chủ và tiếp tục hợp tác với chương trình quốc tế trong việc kết nối các học sinh cùng khối trong việc tổ chức các hoạt động như hoạt động kỹ năng sống, dã ngoại... để đạt hiệu quả tốt nhất có thể cho học sinh.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

### **Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản**

Mức 1:

a) *Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;*

b) *Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;*

c) *Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.*

Mức 2:

a) *Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;*

b) *Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.*

Mức 3:

*Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường vận hành theo mô hình tư nhân có bộ phận, phòng ban riêng biệt trong việc quản lý tài chính và tài sản. Hiệu trưởng nhà trường đảm trách về chuyên môn và học thuật của trường; tất cả những vấn đề ngoài chuyên môn có các phòng ban khác hỗ trợ.

Mức 1:

a) Nhà trường có đủ các hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục quy định tại Điều 21 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ đầy đủ, khoa học, đúng quy định, bao gồm:

Đối với nhà trường: sổ đăng bộ [H1-1.6-01]; sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến [H1-1.6-02]; sổ gọi tên và ghi điểm [H1-1.6-03]; sổ ghi đầu bài [H1-1.6-04]; học bạ học sinh [H1-1.6-05]; sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ [H1-1.6-06]; hồ sơ khen thưởng học sinh [H1-1.2-03]; hồ sơ kỷ luật học sinh [H1-1.2-04]; hồ sơ kiểm tra, đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên [H1-1.6-07]; hồ sơ lưu trên cơ sở dữ liệu [H1-1.6-08]; hồ sơ quản lý thiết bị giáo dục [H1-1.6-09]; hồ sơ quản lý thư viện [H1-1.6-10]; hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh [H1-1.6-11]; kế hoạch giáo dục của nhà trường [H1-1.6-12].

Đối với tổ chuyên môn: kế hoạch, báo cáo của tổ chuyên môn [H1-1.4-05]; các biên bản ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn [H1-1.4-07].

Đối với giáo viên: kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy [H1-1.6-13]; [H1-1.6-14]; sổ theo dõi và đánh giá học sinh [H1-1.6-02]; [H1-1.6-15]; sổ chủ nhiệm [H1-1.5-02].

b) Trường hoạt động theo ủy quyền của công ty, nhà trường có lập dự toán, thực hiện thu chi, quản lý tài sản theo quy định công ty; quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của nhà trường đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật, phục vụ hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường [H1-1.6-16]. Hằng tháng, trường nhận ngân sách từ công ty để chi phí hoạt động cho trường. Báo cáo tài chính, tài sản của công ty được thực hiện kiểm tra định kỳ hằng năm bởi công ty kiểm toán độc lập [H1-1.6-16]; [H1-1.6-17].

Hằng năm, tất cả nhân viên của nhà trường đều được nghe triển khai và tham gia đăng kí cho chi tiêu nội bộ. [H1-1.6-17]

c) Trên cơ sở quy định chi tiêu nội bộ hằng năm, hiệu trưởng có kế hoạch và chỉ đạo giáo viên sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích, phục vụ hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường. Hiệu trưởng lập dự toán, đề xuất và trích lập đầy đủ các nguồn quỹ để được cấp trên phê duyệt; thực hiện công khai và thu chi đúng mục đích, đúng quy định [H1-1.6-16]; [H1-1.6-17]. Tuy nhiên, do mô hình trường tư thục dưới sự quản lý của công ty, hiệu trưởng chịu sự chi phối về những kế hoạch tài chính từ chỉ đạo của công ty.

**Mức 2:**

a) Nhà trường đã triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường từ nhiều năm nay như phần mềm quản lý sổ điểm điện tử, hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân, cơ sở dữ liệu, trang chuyên trường, phần mềm riêng của nhà trường để thông tin đến phụ huynh [H1-1.6-18].

b) Trong 05 năm liên tiếp, nhà trường không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của kiểm toán.

**Mức 3:**

Do mô hình hoạt động của nhà trường là mô hình tư thực, nên nguồn kinh phí hoạt động duy nhất của nhà trường là từ học phí và được các phòng ban chuyên trách có kế hoạch cân đối cho phù hợp. Các phòng ban có xây dựng những kế hoạch để phát triển cho phù hợp, tuy nhiên nhân sự là những biên chế hợp đồng ngắn hạn nên những có ảnh hưởng chưa hiệu quả đến việc quyết định và thực hiện những kế hoạch dài hạn.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về công tác quản lý tài chính, tài sản. Thực hiện tốt công khai tài chính, tài sản và có đủ hồ sơ và được lưu trữ theo đúng quy định.

Nhà trường ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong quản lý hành chính, tài chính và tài sản, không có vi phạm về quản lý hành chính, tài chính và tài sản ở mỗi đợt thanh tra, kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh.

**3. Điểm yếu**

Nhà trường vận hành theo mô hình tư nhân có bộ phận, phòng ban riêng biệt trong việc quản lý tài chính và tài sản. Hiệu trưởng không hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc quản lý tài chính, tài sản của nhà trường mà chịu sự chi phối, chỉ đạo từ công ty theo quy định.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025, nhà trường tiếp tục triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, hành chính, tài chính, tài sản; thường xuyên cập nhật thông tin trên hệ thống các phần mềm đang sử dụng.

Hiệu trưởng tham mưu cho các phòng chuyên trách về tài sản, tài chính nhằm giúp việc quản lý, đề xuất và sử dụng tài chính, tài sản hiệu quả hơn.

#### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.**

##### **Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên**

Mức 1:

*a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;*

*b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;*

*c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

*Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.*

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Tháng 07 hàng năm, hiệu trưởng thực hiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Trên cơ sở đó, cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên thực hiện trong năm học. Đồng thời nhà trường tổ chức tập huấn đổi mới phương pháp dạy học cho giáo viên thông qua việc xây dựng các chuyên đề, thao giảng ở các bộ

môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục [H1-1.4-06]; [H1-1.7-01]; [H1-1.7-02].

b) Hiệu trưởng thường xuyên phân công giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng công tác chủ nhiệm, tham vấn học đường, ... do Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức góp phần nâng cao kỹ năng, phương pháp cho giáo viên trong công tác giáo dục học sinh.

Vào đầu mỗi năm học, hiệu trưởng tham khảo dự thảo phân công chuyên môn của phó hiệu trưởng tổ chức họp hội đồng sư phạm để lấy ý kiến đóng góp từ tập thể. Sau đó, hiệu trưởng phân công rõ ràng nhiệm vụ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực công tác, vị trí việc làm, hoàn cảnh của từng giáo viên [H1-1.7-03].

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường được đảm bảo các quyền lợi hợp pháp theo quy định: tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; hưởng mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần và được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo chế độ, chính sách quy định đối với nhà giáo; hưởng chế độ tiền lương và các phụ cấp theo lương, trợ cấp khác theo quy định; có chế độ hỗ trợ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định [H1-1.7-02]; [H1-1.7-04].

Mức 2:

Nhà trường luôn tạo điều kiện, khuyến khích đội ngũ tham gia học tập bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ qua việc khen thưởng khi hoàn tất khóa học, hỗ trợ toàn phần hoặc một phần kinh phí học tập [H1-1.7-06].

Tuy nhiên, vẫn có một vài giáo viên trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, đội ngũ giảng dạy được hợp đồng ngắn hạn nên tính ổn định chỉ ở mức tương đối.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng, phát triển đội ngũ hằng năm,

tạo điều kiện để giáo viên tham gia học tập nâng cao chuyên môn nghiệp vụ để phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục. Hiệu trưởng phân công giáo viên, nhân viên hợp lý và đảm bảo các hoạt động của nhà trường.

### **3. Điểm yếu**

Trường có nhiều giáo viên còn trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy; đội ngũ giáo viên giảng dạy thường thay đổi, thiếu tính ổn định cao nên ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục chung của nhà trường.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm học tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên; phân công giáo viên có kinh nghiệm quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện cho giáo viên trẻ xây dựng các chuyên đề, thao giảng, tiết dạy tốt để giúp giáo viên trẻ mạnh dạn, có thêm kinh nghiệm, thực hiện tốt hơn nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường.

Hiệu trưởng chủ động hơn trong công tác tìm kiếm các ứng viên ứng tuyển có năng lực và kinh nghiệm trong giảng dạy.

### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.**

#### **Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục**

Mức 1:

*a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;*

*b) Kế hoạch giáo dục được xây dựng, phê duyệt và được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời theo quy định;*

*c) Hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.*

Mức 2:

*Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt*

*động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Vào đầu năm học, căn cứ chương trình các môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông; căn cứ kế hoạch thời gian năm học của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, phù hợp điều kiện thực tế địa phương và của nhà trường [H1-1.6-12].

b) Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng vào đầu mỗi năm học, được Hội đồng trường phê duyệt [H1-1.6-12].

Hàng tháng, hàng tuần, tổ chuyên môn đều tiến hành họp tổ nhằm tự rà soát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục và các hoạt động khác, từ đó có sự điều chỉnh cho phù hợp với từng thời điểm công tác [H1-1.4-07]. Sau mỗi học kỳ, nhà trường thực hiện rà soát, đánh giá, sơ kết, tổng kết để từ đó rút kinh nghiệm, đưa ra giải pháp khắc phục những hạn chế, định hướng trong học kỳ sau và những năm học tiếp theo [H1-1.2-07]; [H1-1.4-08].

c) Nhà trường thực hiện đầy đủ khung chương trình môn học và các hoạt động giáo dục theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hình thức tổ chức hoạt động giáo dục của nhà trường đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả: kế hoạch giáo dục được tổ chức thực hiện đầy đủ theo định hướng phát triển năng lực học sinh; giao quyền cho giáo viên thống nhất trong việc cụ thể hóa phân phối chương trình học tập của học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với thực tế từng khối lớp đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng và thời lượng dạy học; linh hoạt xây dựng các nội dung tích hợp vào các

môn học [H1-1.6-12]; [H1-1.2-13]; [H1-1.2-14]. Nhà trường có kế hoạch quản lý chương trình các môn học và các hoạt động giáo dục chính khóa thông qua việc giảng dạy các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình phổ thông của cấp học; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chủ đề, STEM theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo được thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02]. Do mô hình đặc thù và số lượng lớp và học sinh ít nên một số hoạt động của trường cần phải tổ chức kết hợp với khối quốc tế. Hiệu trưởng nhà trường mới tiếp nhận công tác từ học kì hai năm học 2023 - 2024 nên cần học hỏi nhiều để nâng cao năng lực quản lý.

#### Mức 2:

Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, phân công cụ thể thành viên tham gia kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động giáo dục thông qua việc rà soát đánh giá hoạt động dạy - học, chất lượng giáo dục của bộ môn để điều chỉnh kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục của nhà trường thực hiện đúng quy định, có hiệu quả [H1-1.7-05]. Vào học kì hai năm học 2023 – 2024, Nhà trường thay đổi nhân sự Hiệu trưởng trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm nên cần học hỏi nhiều trong thời gian đầu tiếp nhận.

Hiệu trưởng triển khai, phổ biến đầy đủ các quy định về dạy thêm, học thêm đến toàn thể giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh tại các buổi họp hội đồng sư phạm, họp phụ huynh học sinh về việc nhà trường không tổ chức dạy thêm học thêm trong trường [H1-1.8-04].

## **2. Điểm mạnh**

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên của lãnh đạo nhà trường và tổ chuyên môn giúp giáo viên nâng cao hơn ý thức thực hiện theo đúng kế hoạch giảng dạy, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Nhà trường đã thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với thực tế địa

phương và điều kiện của nhà trường. Kế hoạch được triển khai đến các tổ, bộ phận để thực hiện và định kỳ có rà soát, đánh giá, điều chỉnh phù hợp với thực tế nhà trường.

### **3. Điểm yếu**

Hiệu trưởng trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý nên cần học hỏi nhiều trong thời gian đầu tiếp nhận.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm học tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc xây dựng, thực hiện kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục khác của giáo viên và các tổ bộ môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Hiệu trưởng nâng cao khả năng trong công tác quản lý bằng cách tham dự các khoá học cũng như luôn luôn có tinh thần tự học từ sách vở, đồng nghiệp, nghiên cứu kĩ các thông tư, văn bản.

### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

#### **Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở**

Mức 1:

*a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;*

*b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;*

*c) Hàng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.*

Mức 2:

*Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm*

*bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Hàng năm, hiệu trưởng tổ chức họp, tham khảo ý kiến bằng thực hiện khảo sát với toàn thể người lao động để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng nội quy, quy chế, các kế hoạch hoạt động của nhà trường [H1-1.9-01]; [H1-1.4-07].

b) Nhà trường không có các khiếu nại, tố cáo. Những thắc mắc, kiến nghị của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường đều được hiệu trưởng, ban giám đốc có giải pháp kịp thời [H1-1.9-02]; [H1-1.9-03].

Tuy nhiên, nhà trường hoạt động dưới hình thức tư thực chịu sự quản lý của công ty nên nhà trường và người lao động chịu nhiều sự quản lý của các bên và cần tuân thủ những nội quy, quy định chung được công ty xây dựng.

c) Hàng năm, nhà trường báo cáo công khai đánh giá giáo viên, nhân viên theo quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Mức 2:

Nhà trường có các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. Hiệu trưởng tổ chức để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động tham gia giám sát, kiểm tra thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường; thông qua các cuộc đánh giá của người lao động hằng năm và được thực hiện báo cáo hàng năm [H1-1.9-04]. Tuy nhiên, giáo viên, nhân viên cũng cần tuân thủ những quy định do công ty ban hành.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường đã thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; không để xảy ra khiếu nại, tố cáo. Việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường được tổ chức cho

viên chức giám sát đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

### 3. Điểm yếu

Do hoạt động dưới hình thức trường tư thực chịu sự quản lý của công ty, Nhà trường và người lao động chịu nhiều sự quản lý của các bên, cần tuân thủ những nội quy, quy định chung được công ty xây dựng.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. Hiệu trưởng tham mưu các bộ phận quản lý tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến hoạt động của nhà trường, công ty.

### 5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

#### **Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học**

Mức 1:

*a) Đảm bảo theo quy định về an ninh trật tự; an toàn vệ sinh thực phẩm; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích;*

*b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;*

*c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.*

Mức 2:

*a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an*

*toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;*

*b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Hàng năm, nhà trường đều xây dựng các kế hoạch, tổ chức các hoạt động nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học theo quy định. Nhà trường phối hợp với công an huyện Bình Chánh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; xây dựng kế hoạch, phương án phòng cháy chữa cháy và phối hợp với Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy huyện Bình Chánh tổ chức tập huấn về phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03]; xây dựng các kế hoạch: giáo dục vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; phòng, chống dịch bệnh; đồng thời tổ chức các buổi sinh hoạt, tổ chức tuyên truyền, giáo dục, sinh hoạt chuyên đề về phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04]; [H1-1.10-05].

b) Nhà trường công khai số điện thoại nóng, website, địa chỉ email của nhà trường... để phụ huynh, người dân thuận tiện liên lạc, phản ánh [H1-1.1-02]. Nhà trường thực hiện làm những khảo sát nhằm lấy ý kiến từ phụ huynh cũng như ghi nhận những đóng góp xây dựng trường phát triển hơn nữa [H1-1.10-06].

Nhà trường thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, tình hình an toàn điện, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống dịch bệnh; trang bị hệ thống camera quan sát trong toàn bộ khuôn viên trường nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong nhiều năm qua, tình hình an ninh trật tự trong và ngoài nhà trường được đảm bảo tốt, trường không xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm tập thể; không để xảy ra tai nạn, thương tích, không xảy

ra bạo lực trong nhà trường [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04]; [H1-1.10-05].

c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện các biện pháp, kỹ năng, phương án đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn, thương tích, phòng chống cháy nổ, dịch bệnh, tệ nạn xã hội và bạo lực học đường, giáo dục thực hiện an toàn giao thông, giáo dục về bình đẳng giới ... thông qua các buổi sinh hoạt, báo cáo chuyên đề, sinh hoạt ngoại khóa, hội họp; thực hiện các nội dung trong tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04]; [H1-1.10-05].

#### Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai, phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường bằng các biện pháp tuyên truyền, các buổi sinh hoạt giáo dục kỹ năng sống trong năm học [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04]; [H1-1.10-05].

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả như: giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm phối hợp, hỗ trợ giám thị công tác giám sát học sinh vào giờ chơi và giờ ra về ở các khu vực. Phối hợp tốt giữa các bộ phận trong nhà trường và cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục, nắm bắt thông tin, phát hiện, xử lý học sinh có dấu hiệu vi phạm. Tuy nhiên, vẫn còn vài trường hợp vi phạm của học sinh chưa xử lý do nhà trường chưa nắm bắt thông tin kịp thời; tỉ lệ phụ huynh tham khảo sát chưa cao [H1-1.2-04]; [H1-1.5-02]; [H1-1.10-06].

Nhà trường đã đảm bảo an toàn cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên

trong nhà trường: tình hình an toàn điện nước, phòng chống cháy nổ, vệ sinh phòng chống dịch bệnh... Trong nhiều năm qua, tình hình an ninh trật tự trong và ngoài nhà trường được đảm bảo tốt [H1-1.10-02]; [H1-1.10-04]; [H1-1.10-05].

## **2. Điểm mạnh**

Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường tuân thủ nghiêm túc các quy định về phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động.

## **3. Điểm yếu**

Tỉ lệ phụ huynh tham gia khảo sát chưa cao.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025, hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo công tác phối hợp các lực lượng giáo dục trong nhà trường, công ty; phối hợp với chính quyền địa phương để làm tốt hơn việc gìn giữ an ninh trật tự, an toàn trường học, đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong và ngoài nhà trường. Hiệu trưởng quan tâm chỉ đạo các lực lượng giáo dục trong nhà trường thường xuyên tuyên truyền, giáo dục học sinh về vấn đề đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, sử dụng thực phẩm có nguồn gốc, thương hiệu uy tín.

Nhà trường sẽ tăng cường cách liên hệ qua email, qua app, dùng mã QR... cũng như khuyến khích phụ huynh tham gia khảo sát với tỉ lệ cao hơn trong những năm tới.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2**

### **Kết luận về Tiêu chuẩn 1:**

#### **Điểm mạnh nổi bật:**

Bộ máy nhà trường đủ về cơ cấu, mạnh về tổ chức. Hệ thống vững mạnh hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng được môi trường làm việc và học tập an toàn, kỷ cương, dân chủ.

Trường có đủ cơ cấu lớp đảm bảo về số lớp, số học sinh. Kế hoạch giáo dục nhà trường vừa có tính dự báo, khoa học vừa phù hợp, khả thi. Nhà trường chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp, đảm bảo Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Quản lý tốt về hành chính, nhân sự, các hoạt động giáo dục, tài chính, tài sản; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; tích cực phòng chống bạo lực học đường, phòng chống dịch bệnh, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, các tệ nạn xã hội trong trường...

Việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường được tổ chức cho viên chức giám sát đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

### **Điểm yếu cơ bản:**

Quá trình tổ chức xây dựng, điều chỉnh, bổ sung phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường chưa có sự tham gia của cha mẹ học sinh, học sinh và cộng đồng.

Hiệu trưởng không đảm trách về quản lý tài chính, tài sản, tổ chức nhân sự.

Mô hình hoạt động của trường thuộc tập đoàn giáo dục nên nhiều chiến lược phát triển nhà trường không chủ động được.

Mức 1:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 10/10
- Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/10

Mức 2:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 02/09
- Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 07/09

Mức 3:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 00/04

- Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu:04/04

## **Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh**

### **Mở đầu:**

Một trong những nhân tố quan trọng quyết định sự thành công của nhà trường chính là nguồn nhân lực của đơn vị, từ đội ngũ cán bộ quản lý đến giáo viên, nhân viên và cả học sinh.

Nói đến nguồn nhân lực thực chất là nói đến số lượng và chất lượng của đội ngũ. Khi nói đến nguồn nhân lực trong giáo dục có nghĩa là nói đến đội ngũ nhà giáo và phẩm chất, năng lực nhà giáo. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên là lực lượng chủ yếu giữ vai trò quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu và kế hoạch đào tạo, là người có ảnh hưởng trực tiếp đến sự thành công hay thất bại của nhà trường. Vì vậy, việc chăm lo xây dựng đội ngũ nhà giáo là nhiệm vụ trọng tâm, là ưu tiên hàng đầu trong công tác quản lý của trường Tiểu học - Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường đã thể hiện rõ tính khoa học, chủ động, sáng tạo, hiệu quả có sự liên kết, hỗ trợ lẫn nhau một cách tích cực. Điều đó đã làm nên sức mạnh to lớn, tạo đà cho nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là một trong những yếu tố đem lại kết quả giáo dục thật sự có chất lượng. Chính vì vậy, tiêu chuẩn này là một trong những tiêu chuẩn quan trọng, có tính chất quyết định chủ yếu đến chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường.

### **Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;

c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

## **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đều đạt chuẩn đào tạo về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cũng như trong công tác quản lý giáo dục [H2-2.1-01]. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đã có nhiều năm công tác giáo dục, có năng lực quản lý, đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học [H2-2.1-02].

b) Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm cao thông qua các đợt đánh giá cuối năm. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được đánh giá chuẩn hiệu trưởng xếp loại tốt theo quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông theo chuẩn nghề nghiệp và theo chuẩn của công ty đánh giá hàng năm [H2-2.1-02].

c) Hiệu trưởng hoàn thành lớp bồi dưỡng về quản lý giáo dục. Hằng năm, cán bộ quản lý nhà trường đều được tham gia các buổi sinh hoạt, bồi dưỡng về

chuyên môn, nghiệp vụ do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh tổ chức [H2-2.1-03].

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường luôn tích cực, nhiệt tình, có trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo trong quá trình triển khai các hoạt động giáo dục đều được đánh giá và xếp loại tốt theo quy định hiệu trưởng [H2-2.1-01]; [H2-2.1-02].

b) Cán bộ quản lý nhà trường đều có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, trách nhiệm, chủ động và sáng tạo trong công tác, làm việc khoa học và duy trì được sự phát triển của nhà trường. Hàng năm, cán bộ nhà trường được giáo viên, nhân viên nhà trường nhận xét, đánh giá tín nhiệm cao [H2-2.1-01]; [H2-2.1-02]. Nhà trường có thay đổi nhân sự cán bộ quản lý vào học kì hai năm học 2023 – 2024, hiệu trưởng mới chưa có nhiều kinh nghiệm trong quản lý.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và lãnh đạo đánh giá ở mức tốt trở lên theo Quy định chuẩn hiệu trưởng trường trung học cơ sở. Tuy nhiên hiệu trưởng mới đảm nhiệm từ học kì hai năm học 2023 - 2024 chưa có nhiều kinh nghiệm trong quản lý.

## **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường được đào tạo đạt chuẩn theo quy định, có tinh thần trách nhiệm cao, có phẩm chất đạo đức tốt, có nhiều kinh nghiệm và năng lực quản lý tốt, luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, có tư duy đổi mới, sáng tạo, có tâm và có tầm trong quản lý.

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định, có đủ các bằng cấp, chứng chỉ, chứng

nhận theo quy định của chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

### **3. Điểm yếu**

Hiệu trưởng mới nhận nhiệm vụ từ tháng 01 năm 2024 nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn về quản lý.

### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.**

#### **Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên**

Mức 1:

*a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục;*

*b) Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo đảm bảo quy định của Chính phủ và lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo kế hoạch của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.*

Mức 2:

*a) (Được bãi bỏ)*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;*

*c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học;*

trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trong những năm qua, nhà trường có đủ số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục khác. [H2-2.2-01].

<b>Năm học</b>	<b>Số lượng giáo viên/lớp</b>	<b>Tỉ lệ giáo viên/lớp</b>
2019 - 2020	11/4	2,75
2020 - 2021	11/4	2,75
2021 - 2022	11/4	2,75
2022 - 2023	11/4	2,75
2023 - 2024	11/4	2,75

b) Nhà trường có 11 giáo viên đều có trình độ đại học và sau đại học, đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định trong đó có 03 giáo viên trình độ thạc sĩ, đa số giáo viên đều có kinh nghiệm giảng dạy, công tác lâu năm trong ngành, nhiệt tình, tích cực, có trách nhiệm trong công việc. Nhà trường đã xây dựng kế

hoạch bồi dưỡng đội ngũ, trong đó xác định lộ trình để giáo viên chủ động học nâng chuẩn trình độ đào tạo theo quy định từ năm học 2024 - 2025 đến năm học 2026 - 2027 [H2-2.2-01].

c) Từ năm học 2019 - 2020 đến nay, nhà trường đánh giá, xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông [H2-2.2-02], kết quả như sau:

Năm học	Xếp loại		
	Tốt	Khá	Đạt
2019 - 2020	7/11 (63,64%)	4/11 (36,36%)	
2020 - 2021	7/11 (63,64%)	4/11 (36,36%)	
2021 - 2022	8/11 (72,73%)	3/11 (27,27%)	
2022 - 2023	8/11 (72,73%)	3/11 (27,27%)	
2023 - 2024	8/11 (72,73%)	3/11 (27,27%)	

Mức 2:

a) Hiện nay nhà trường có 11 giáo viên (bao gồm 08 giáo viên thỉnh giảng) đều đạt trình độ chuẩn trở lên, trong đó có 03 giáo viên có trình độ trên chuẩn, đội ngũ giáo viên được phân công giảng dạy đúng chuyên môn đào tạo, thực hiện đúng quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông [H2-2.2-01]; [H2-2.2-02].

Trình độ Năm học	Cao đẳng	Đại học	Cao học

2019 - 2020	00	11	00
2020 - 2021	00	11	00
2021 - 2022	00	11	00
2022 - 2023	00	08	03
2023 - 2024	00	08	03

b) Giáo viên của nhà trường có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng, tư vấn phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn học sinh làm dự án. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, trường không có giáo viên bị kỷ luật [H2-2.2-02]; [H2-2.2-03].

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp từ loại khá trở lên.

Nhà trường chưa có giáo viên báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ số lượng, cơ cấu giáo viên để phân công thực hiện Chương trình giáo dục và các hoạt động khác.

100% giáo viên đều đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định. Tập thể giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, chuyên môn vững vàng, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, có nhận thức chính trị, đạo đức lối sống tốt; có năng lực chuyên môn đáp ứng tốt yêu cầu công tác, đảm bảo cho việc thực hiện Chương trình giáo dục và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

## **3. Điểm yếu**

Do nhà trường hoạt động theo mô hình trường tư, tất cả đội ngũ giáo viên đều kí hợp đồng ngắn hạn nên sự ổn định của giáo viên chỉ ở mức tương đối.

Toàn trường chỉ có 03 giáo viên hợp đồng toàn thời gian tham gia giảng dạy môn Toán và Ngữ văn; các môn học còn lại giáo viên được mời thỉnh giảng từ các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng xây dựng cải tiến chất lượng, tăng tỉ lệ giáo viên được xếp loại tốt.

Từ năm học 2024 - 2025, hiệu trưởng tiếp tục tham mưu các phòng ban xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ; quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên được tham gia các lớp, khóa bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao hơn nữa năng lực, trình độ.

Bên cạnh đó, hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng và triển khai các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, đồng thời hướng dẫn học sinh thực hiện dự án và nghiên cứu khoa học một cách hiệu quả.

#### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

##### **Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên**

Mức 1:

*a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;*

*b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;*

*c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.*

Mức 2:

*a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3:

*a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;*

b) Hàng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường có số nhân viên và giáo viên kiêm nhiệm đảm bảo quy định: kế toán, nhân viên văn thư (kiêm nhiệm thủ quỹ, giáo vụ), nhân viên y tế, nhân viên phục vụ, nhân viên bảo vệ [H2-2.3-01]; [H2-2.3-02].

b) Nhân viên kế toán, văn thư, y tế có trình độ trung cấp trở lên theo đúng chuyên môn; các nhân viên khác được bồi dưỡng về nghiệp vụ theo vị trí công việc [H2-2.3-02].

c) Đội ngũ nhân viên hàng năm thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao, được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định.

Tuy nhiên, tính chủ động của các nhân viên chưa cao trong việc đề xuất, tham mưu với hiệu trưởng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên của nhà trường đảm bảo theo quy định theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn danh mục vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập [H2-2.3-01].

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H2-2.3-03].

Mức 3:

a) Nhân viên kế toán có trình độ đại học chuyên ngành kế toán, nhân viên y tế có trình độ đại học; nhân viên thư viện và thiết bị có trình độ đại học [H2-2.3-02].

b) Nhân viên nhà trường được cử tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm. Tuy nhiên, do tính chất hoạt

động của trường tư thục nên nhân viên theo biên chế hợp đồng làm việc ngắn hạn, điều này dẫn đến sự thường xuyên thay đổi nhân sự gây ảnh hưởng ít nhiều đến công tác.

## **2. Điểm mạnh**

Đội ngũ nhân viên kế toán, văn thư, y tế có trình độ trung cấp trở lên theo đúng chuyên môn; các nhân viên khác được tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm, được đảm bảo đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định, có năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt và luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà hiệu trưởng phân công.

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhân viên của trường không có trường hợp bị xử lý kỷ luật.

## **3. Điểm yếu:**

Đội ngũ giáo viên, nhân viên chủ yếu làm việc theo hợp đồng ngắn hạn, dẫn đến sự biến động về nhân sự, ảnh hưởng đến tính ổn định và lâu dài trong công tác giảng dạy, quản lý. Điều này cũng gây khó khăn trong việc xây dựng đội ngũ chuyên môn vững chắc, duy trì sự nhất quán trong các hoạt động giáo dục.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục tham mưu cấp trên trong công tác tuyển dụng nhân sự, đảm bảo đáp ứng yêu cầu công việc theo quy định. Đồng thời, tạo điều kiện để nhân viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng theo vị trí việc làm, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác. Bên cạnh đó, hiệu trưởng chú trọng chỉ đạo và khuyến khích đội ngũ nhân viên chủ động đề xuất, tham mưu kịp thời các vấn đề liên quan đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của từng bộ phận.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.**

### **Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh**

Mức 1:

- a) *Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định;*
- b) *Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;*
- c) *Được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

*Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.*

Mức 3:

*Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Hằng năm, nhà trường tuyển sinh học sinh vào lớp 6 đúng độ tuổi theo quy định theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không có học sinh đi học trước tuổi quy định [H2-2.4-01].

b) Học sinh nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ của học sinh theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường, chấp hành nội quy nhà trường, những hành vi học sinh không được làm quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H1-1.6-15].

c) 100% học sinh của trường được đảm bảo các quyền theo quy định như: được bình đẳng trong việc hưởng thụ giáo dục toàn diện, được cung cấp thông tin về việc học của mình, được sử dụng cơ sở vật chất, các trang thiết bị phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hóa, thể thao, được tôn trọng, đối xử bình

đăng, dân chủ; được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật; được giáo dục kỹ năng sống [H2-2.4-02].

#### Mức 2:

Nhà trường thường xuyên tuyên truyền, giáo dục học sinh biết phân biệt đúng sai, biết những hành vi học sinh không được làm, tham gia phản ánh kịp thời những trường hợp học sinh vi phạm nội quy để nhà trường có biện pháp giáo dục kịp thời, giúp học sinh nhận ra lỗi vi phạm của mình, từ đó hình thành trong học sinh lối sống đẹp, ứng xử văn minh, lịch sự hơn [H1-1.5-02]; [H2-2.2-02]. Tuy nhiên, số lượng lớp cũng như sĩ số học sinh thấp nên để hiệu quả tốt cho các hoạt động, học sinh trường Tiểu học – Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em thường hợp tác với học sinh khối quốc tế.

#### Mức 3:

Trong giáo dục học sinh, nhà trường luôn quan tâm và nhân rộng những tấm gương tốt, đạt thành tích trong học tập, rèn luyện, trong tham gia các hội thi, tuy nhiên vẫn còn một số học sinh chưa có ảnh hưởng tích cực trong các hoạt động của lớp, của trường [H1-1.4-09]; [H1-1.6-15].

### **2. Điểm mạnh**

Học sinh của trường đều đảm bảo quy định về độ tuổi. Đa số học sinh thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và được đảm bảo các quyền theo quy định, được khen thưởng kịp thời khi đạt thành tích cao trong các hoạt động.

Học sinh có thành tích trong học tập, tham gia các phong trào, hội thi có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

### **3. Điểm yếu**

Sĩ số học sinh toàn trường cũng như sĩ số học sinh trong từng lớp thấp nên hạn chế trong tương tác, thi đua.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024-2025 và các năm tiếp theo, nhà trường tập trung nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh, đồng thời kịp thời ghi nhận, tuyên dương những em có sự tiến bộ rõ rệt. Bên cạnh đó, đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa đa dạng, sáng tạo và xây dựng thêm nhiều sân chơi lành mạnh, bổ ích. Những hoạt động này không chỉ giúp học sinh phát triển toàn diện về kỹ năng và tư duy mà còn khuyến khích các em tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể của lớp và trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục năng động, thân thiện.

Bên cạnh đó, do hạn chế về sĩ số các lớp thấp, nhà trường sẽ tổ chức hoạt động nhóm liên lớp giữa hệ song ngữ và hệ quốc tế, thi đua ngoại khóa và câu lạc bộ, đồng thời phối hợp với các trường khác để mở rộng giao lưu, tạo cơ hội học hỏi và phát triển kỹ năng cho học sinh.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

### **Kết luận về Tiêu chuẩn 2:**

#### **Điểm mạnh nổi bật:**

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường đủ về số lượng; có nhận thức chính trị, đạo đức lối sống tốt; có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng tốt yêu cầu công tác, đảm bảo cho việc thực hiện chương trình giáo dục và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Học sinh có thành tích tốt trong học tập, tham gia các phong trào, hội thi có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

Giáo viên, nhân viên nhà trường không vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

100% học sinh của trường đều được đảm bảo các quyền theo quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

#### **Điểm yếu cơ bản:**

Mô hình trường thuộc tập đoàn giáo dục nên có nhiều chiến lược phát triển

được xây dựng từ các phòng ban, nhà trường không chủ động được trong nhiều chiến lược.

Mô hình hoạt động nhỏ, mỗi khối chỉ có duy nhất một lớp và sĩ số học sinh không cao. Vẫn còn một số ít học sinh chưa tự giác trong học tập.

Tính chủ động của các nhân viên chưa cao trong việc đề xuất, tham mưu với hiệu trưởng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Mức 1:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 04/04
- Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/04

Mức 2:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 02/04
- Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 02/04

Mức 3:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 00/04
- Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 04/04

### **Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trường phổ thông có nhiều cấp học**

#### **Mở đầu:**

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học là một trong những yêu cầu quan trọng của quá trình hoạt động giáo dục. Cơ sở vật chất có đảm bảo đạt yêu cầu thì hoạt động dạy học mới đạt hiệu quả.

Xác định rõ vai trò trên, nhà trường luôn chú ý đến việc xây dựng khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp. Việc gom rác và xử lý chất thải được thực hiện hàng ngày và đã trở thành nề nếp.

Trường có diện tích rộng, khuôn viên riêng biệt, tường bao, cổng trường, biển tên trường, khu sân chơi, bãi tập, hồ bơi, nhà sinh hoạt đa năng, phòng STEM, phòng tin học, thư viện...đảm bảo an toàn để học sinh luyện tập thể dục, thể thao và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Trong khuôn viên trường có đầy đủ khu nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nhà trường có

khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Hệ thống thoát nước trong trường đảm bảo vệ sinh môi trường; có hệ thống nước sạch, đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Nhà trường được trang bị đủ thiết bị văn phòng và thiết bị dạy học có đủ theo quy định để phục vụ công tác dạy và học đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng nhu cầu dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

Hằng năm, nhà trường luôn có biện pháp duy trì, tăng cường hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và thiết bị giáo dục hiện có. Thư viện nhà trường được kiểm kê, bổ sung thêm các đầu sách mới. Đặc biệt các phòng chức năng của nhà trường đủ thiết bị, đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả, đáp ứng với yêu cầu đổi mới nội dung.

**Tiêu chí 3.1: Quy mô, diện tích theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:**

Mức 1:

- a) Quy mô đảm bảo quy định đối với trường có nhiều cấp học;
- b) Diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình của khối phòng học tập và phòng hỗ trợ học tập đảm bảo theo quy định của từng cấp học;
- c) Diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình của khối phụ trợ, khu sân chơi, thể dục thể thao; phục vụ sinh hoạt đảm bảo theo quy định của từng cấp học.

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

- a) Nhà trường tọa lạc tại số 29 đường số 3, khu dân cư Trung Sơn, Bình Hưng, Bình Chánh, sân trường trồng nhiều cây xanh, hành lang các lớp có bố trí chậu cây tạo môi trường thoáng mát, đảm bảo xanh, sạch, đẹp an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học [H3-3.1-01]. Năm học 2023 - 2024, trường có quy mô 09 lớp học. Tuy nhiên khối trung học cơ sở chỉ có 4 lớp: khối lớp 6 có 01 lớp, khối lớp 7 có 01 lớp, khối lớp

8 có 01 lớp và khối lớp 9 có 01 lớp chưa đủ theo quy mô tối thiểu của trường trung học cơ sở là 08 lớp [H3-3.1-02].

b) Trường có 01 điểm trường được xây dựng trên khuôn viên riêng biệt, có tường rào bao quanh [H3-3.1-01], có 02 cổng trường (01 cổng chính, 01 cổng phụ), biển tên trường đầy đủ, đúng theo quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học [H3-3.1-03]. Nhà trường có khuôn viên rộng với diện tích 8.792 m<sup>2</sup>.

c) Khu đất xây dựng trường với tổng diện tích là 8.792 m<sup>2</sup> với 01 điểm trường, diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình với tổng diện tích là 6.030 m<sup>2</sup>, tỷ lệ xây dựng là 68,56% [H3-3.1-04].

Nhà trường có khu sân chơi, bãi tập gồm: sân bóng rổ, nhà luyện tập thể thao đa năng, khu trò chơi cho các học sinh nhỏ, đường chạy dài đáp ứng tốt yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục và vui chơi cho học sinh [H3-3.1-05].

Sân trường được đổ bê tông sạch đẹp vừa làm sân chơi cho học sinh, bãi tập thể dục rộng, có nhà luyện tập đa năng với diện tích 366 m<sup>2</sup>, có thiết bị luyện tập thể dục thể thao tối thiểu như: nệm, lưới bóng chuyền, lưới bóng đá, lưới cầu lông, bóng... đảm bảo an toàn cho học sinh luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường [H3-3.1-05]; [H3-3.1-06].

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có khuôn viên rộng, thoáng mát; có đầy đủ hệ thống tường rào, cổng, biển trường, sân chơi bãi tập thoáng mát; có nhà luyện tập đa năng, hồ bơi với đầy đủ thiết bị luyện tập tối thiểu đáp ứng yêu cầu luyện tập thể dục thể thao và tổ chức các hoạt động giáo dục nhà trường cho các cấp học.

Học sinh của hai hệ quốc tế và song ngữ được tạo điều kiện tham gia nhiều hoạt động chung giúp học sinh có nhiều cơ hội phát triển tốt các kỹ năng như ngôn ngữ, ngoại ngữ, kỹ năng hợp tác.

## **3. Điểm yếu**

Quy mô lớp học còn ít so với quy mô tối thiểu của trường trung học cơ sở.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm lớp thường xuyên giáo dục học sinh ý thức bảo vệ cảnh quan môi trường; tổ chức cho học sinh chăm sóc mảng xanh và bảo vệ cây xanh trong nhà trường.

Hiệu trưởng tiếp tục tham mưu với ban quản trị nhà trường có các giải pháp tuyển sinh thêm ở các khối lớp trung học cơ sở cho đảm bảo theo quy mô số lớp tối thiểu trường trung học cơ sở.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 1**

**Tiêu chí 3.2: Đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường phổ thông có nhiều cấp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:**

*Mức 1:*

a) *Khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ, khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao;*

b) *Tỷ lệ hạng mục công trình kiên cố;*

c) *Thiết bị dạy học.*

*Mức 2:*

*Trường phổ thông có nhiều cấp học đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất và thiết bị dạy học Mức 2 phải đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường phổ thông có nhiều cấp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định tại Điều 14 của Quy định này.*

*Mức 3:*

*Trường phổ thông có nhiều cấp học đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất và thiết bị dạy học Mức 3 phải đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường phổ thông có nhiều cấp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định tại Điều 19 của Quy định này.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

*Mức 1:*

a) Trường có khối phòng hành chính quản trị đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật

chất tối thiểu theo quy định tại Thông tư 13/TT-BGDĐT gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 văn phòng với đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định; 01 phòng bảo vệ đặt ở gần lối ra vào của trường, có vị trí quan sát thuận lợi; khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên, học sinh bố trí cho nam, nữ riêng biệt; khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên có mái che và đủ chỗ cho giáo viên, cán bộ, nhân viên của trường [H3-3.2-01]; [H3-3.2-02].

Trường có khối phòng học tập và khối phòng hỗ trợ học tập đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 13//2020/TT-BGDĐT. Nhà trường 09 phòng học với diện tích mỗi phòng là  $>45 \text{ m}^2$ , mỗi phòng được trang bị đầy đủ bàn đơn, ghế đơn cho từng học sinh đúng quy cách và đủ chỗ ngồi cho học sinh, vật liệu, màu sắc, kết cấu, kiểu dáng theo đúng quy định. Mỗi phòng đều có 01 bộ bàn ghế giáo viên; máy vi tính, máy chiếu, bảng; hệ thống đèn, quạt, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát. Ngoài ra, trong mỗi phòng học, nhà trường có bố trí tủ, kệ thuận tiện cho giáo viên cất giữ ngăn nắp, gọn gàng các trang thiết bị [H3-3.1-02], [H3-3.2-03].

Trường có 01 phòng họp toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường [H3-3.1-06], Nhà trường có phòng bộ môn, mỗi phòng có diện tích khoảng  $70 \text{ m}^2$  thoáng mát, trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học theo quy định, phục vụ tốt cho công tác dạy và học gồm: 01 phòng thí nghiệm Khoa học, 02 phòng Tin học, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng học tập đa chức năng được thiết kế đủ ánh sáng, bàn ghế, an toàn tối đa cho học sinh, đáp ứng đủ yêu cầu hoạt động của nhà trường và một phòng hoạt động đa năng. Trong mỗi phòng học đều có phòng chuẩn bị, tủ đựng thiết bị, được trang trí khẩu hiệu, nội quy phòng học, có bồn nước rửa tay cho giáo viên và học sinh sau khi thực hành, có máy chiếu và máy vi tính có kết nối internet, giáo viên dễ dàng sử dụng nguồn thông tin trên môi trường số khi cần thiết. Ngoài ra, giáo viên cũng có thể mượn thiết bị dạy học từ phòng thí nghiệm (nếu cần) [H3-3.2-03]; [H3-3.2-04].

Trường có 01 phòng dành cho các hoạt động của học sinh cũng như các hoạt động sinh hoạt truyền thống, được trang bị đầy đủ thiết bị như bàn, ghế, máy

vi tính, giá, tủ để đựng hồ sơ [H3-3.2-05]. Nhà trường cũng có một phòng tư vấn cho sinh khi gặp những vấn đề khó khăn trong học tập hay về những thay đổi của tâm lý lứa tuổi [H3-3.2-06].

Trường có 01 phòng thư viện trang bị đầy đủ các loại sách báo, tài liệu Tiếng Việt và Tiếng Anh đáp ứng được nhu cầu của giáo viên và học sinh tham khảo, nghiên cứu [H3-3.2-07]; 01 phòng thiết bị giáo dục có đầy đủ giá, tủ để đựng và bảo quản thiết bị dạy học [H3-3.2-08]. Ngoài ra mỗi dãy phòng học ở tầng trệt, nhà trường có 01 phòng kho để dụng cụ chung và học phẩm của trường [H3-3.2-09].

Trường có 01 phòng Y tế, có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, giường bệnh và đầy đủ thiết bị cho nhân viên y tế làm việc [H3-3.2-10].

Trường có 01 khu để xe rộng rãi dùng chung cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh [H3-3.2-02]. Nhà trường có khu vệ sinh riêng dành cho học sinh nam và nữ; vị trí phù hợp với cảnh quan trường học, an toàn, thuận tiện, sạch sẽ; Ngoài ra, nhà trường cũng có khu vệ sinh dành riêng học sinh khuyết tật tiếp cận sử dụng thuận tiện [H3-3.2-11].

Nhà trường có phòng đa chức năng nhưng chưa được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học hiện đại, chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định [H3-3.1-06]. Nhà trường có bếp ăn và căn tin đạt chuẩn, thoáng mát, sạch sẽ phục vụ tốt cho sinh hoạt ăn uống của học sinh, được kiểm tra, đánh giá theo quy định [H3-3.2-12]. Nhà trường không tổ chức nội trú nên không có khối phục vụ sinh hoạt.

Nhà trường có khu vui chơi, thể dục thể thao đáp ứng nhu cầu học tập, thể thao, vui chơi của học sinh. Tuy nhiên, khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cho học sinh chưa được ngăn cách với các khối phòng chức năng bằng dải cây xanh cách ly [H3-3.1-05].

b) Trường có tổng diện tích 8.792 m<sup>2</sup>, tổng mục xây dựng các công trình kiên cố là 6.030 m<sup>2</sup>, tỷ lệ xây dựng là 68,59% [H3-3.1-04].

c) Nhà trường có khối phục vụ học tập đầy đủ theo quy định. Trong mỗi phòng học, phòng chức năng phục vụ học tập của nhà trường đều có trang bị đầy

đủ trang thiết bị tối thiểu: hệ thống âm thanh, bảng, máy chiếu, máy vi tính có kết nối internet giúp giáo viên dễ dàng sử dụng nguồn thông tin trên môi trường số khi cần thiết nhằm phục vụ tốt cho hoạt động giảng dạy [H3-3.1-06]. Tuy nhiên, phòng đa chức năng chưa được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học hiện đại, chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định.

Thiết bị dạy học được mua sắm và bổ sung sửa chữa vào đầu năm học. Giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học trên lớp đầy đủ. Các thiết bị được kiểm kê hàng năm, sửa chữa khi hư hỏng nhỏ [H3-3.2-013].

#### Mức 2:

a) Khối phòng hành chính quản trị của nhà trường chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT: chưa có phòng của các tổ chức Đảng, đoàn thể, phòng học bộ môn Khoa học xã hội. Khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cho học sinh chưa được ngăn cách với các khối phòng chức năng bằng dải cây xanh cách ly [H3-3.1-01]; [H3-3.1-03]; [H3-3.1-05].

b) Tỷ lệ hạng mục công trình kiên cố của nhà trường chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT: diện tích xây dựng công trình không quá 45% [H3-3.1-04].

c) Thiết bị phục vụ công tác dạy và học của nhà trường đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT.

#### Mức 3:

a) Khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập của nhà trường chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT: chưa có phòng học bộ môn Khoa học xã hội; phòng truyền thống và phòng Đoàn, Đội chưa được bố trí riêng biệt, chưa có phòng nghỉ cho giáo viên, phòng tập đa năng diện tích chưa đạt theo yêu cầu tối thiểu 450 m<sup>2</sup> [H3-3.1-01]; [H3-3.1-03]; [H3-3.1-05]; [H3-3.1-06].

b) Tỷ lệ hạng mục công trình kiên cố của nhà trường chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT: diện tích xây dựng công trình không quá 45% [H3-3.1-04].

## **2. Điểm mạnh**

Trường có 01 điểm trường với khuôn viên riêng biệt, được ngăn cách với bên ngoài bằng tường rào bao quanh bảo vệ, bảo đảm vững chắc, an toàn; cổng trường và biển tên trường được xây dựng kiên cố, vững chắc.

Có đầy đủ các khối phòng hành chính, phòng học tập, phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ, khu sân chơi, thể dục thể thao, khối phục vụ sinh hoạt và được trang bị tương đối đầy đủ các phương tiện làm việc, phục vụ tốt cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Khối phòng hành chính quản trị có đầy đủ các thiết bị, hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

## **3. Điểm yếu**

Khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cho học sinh chưa được ngăn cách với các khối phòng chức năng bằng dải cây xanh cách ly.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong việc giữ gìn, bảo quản cơ sở vật chất. Hiệu trưởng chỉ đạo kế toán dự toán nguồn kinh phí để đầu tư, trang bị, bổ sung trang thiết bị đầy đủ.

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tham mưu ban giám đốc trang bị bổ sung các thiết bị hiện đại, phục vụ tốt hơn cho công tác giáo dục, đồng thời có giải pháp ngăn cách khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cho học sinh với các khối phòng chức năng bằng dải cây xanh cách ly.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.**

**Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:**

*Mức 1:*

*a) Hệ thống cấp nước sạch; hệ thống cấp điện; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc và khu thu gom rác thải;*

*b) Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố;*

*c) Thiết bị dạy học.*

*Mức 2:*

*Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố, mật độ sử dụng đất đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

*Mức 3:*

*Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Hệ thống cấp nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng, bảo đảm các quy định và tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy định hiện hành. Trường hợp đồng cung cấp nước sạch đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường [H3-3.3-01]; [H3-3.3-02]. Nhà trường có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường, không có tình trạng ngập nước trong khuôn viên nhà trường khi trời mưa [H3-3.3-01]; [H3-3.3-03].

Khu thu gom rác thải: bố trí độc lập, cách xa các khối phòng chức năng; có lối ra vào riêng, thuận lợi cho việc thu gom, vận chuyển rác; không ảnh hưởng đến môi trường. Nhà trường hợp đồng với công ty dịch vụ thực hiện thu gom rác và xử lý chất thải hàng ngày, đảm bảo vệ sinh môi trường luôn sạch sẽ [H3-3.3-04]; [H3-3.3-05]. Tuy nhiên, nhà trường chưa có khu thu gom riêng các hóa chất độc hại, các chất thải thí nghiệm.

Hệ thống cấp điện: bảo đảm đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của nhà trường [H3-3.3-06].

Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: bảo đảm theo các quy định hiện hành [H1-1.10-03]; [H3-3.3-07].

Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc: có điện thoại nội bộ; các máy vi tính trong nhà trường đều có kết nối mạng internet phục vụ tốt các hoạt động của trường. Nhà trường có bộ phận IT chuyên trách, đảm nhiệm các vấn đề về công nghệ thông tin, liên lạc của trường [H3-3.3-08].

Mức 2:

Tổng diện tích sàn xây dựng các công trình của nhà trường là 8.792 m<sup>2</sup>; trong đó, tổng diện tích sàn xây dựng của công trình kiên cố là 6.030 m<sup>2</sup>, chiếm tỷ lệ 68,59%. Như vậy, tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố, mật độ sử dụng đất chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 13/TT-BGDĐT: diện tích xây dựng công trình không quá 45% [H3-3.1-04].

Mức 3:

Tổng diện tích sàn xây dựng các công trình của nhà trường là 8.792 m<sup>2</sup>; trong đó, tổng diện tích sàn xây dựng của công trình kiên cố là 6.030 m<sup>2</sup>, chiếm tỷ lệ 68,59%. Như vậy, tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố, mật độ sử dụng đất chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT: diện tích xây dựng công trình không quá 45% [H3-3.1-04].

## **2. Điểm mạnh**

Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học của nhà trường đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **3. Điểm yếu**

Nhà trường chưa có khu thu gom riêng các hóa chất độc hại, các chất thải thí nghiệm.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục tham mưu trang bị thêm các thiết bị cho khối hành chính - quản trị, định kỳ thực hiện kiểm tra, sửa chữa, nâng cấp cấu hình máy vi tính để phục vụ cho các hoạt động của nhà trường.

Trong năm 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng chỉ đạo việc phân loại và thu gom riêng biệt các hóa chất độc hại, các chất thải phòng thí nghiệm nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

#### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 1**

##### **Kết luận về Tiêu chuẩn 3:**

##### **Điểm mạnh nổi bật:**

Nhà trường có khuôn viên rộng, thông thoáng, có đầy đủ hệ thống tường rào, cổng, biển trường, sân chơi, hồ bơi theo chuẩn; có đầy đủ khu sân chơi, bãi tập, nhà tập đa năng đáp ứng yêu cầu luyện tập thể dục thể thao và tổ chức các hoạt động giáo dục nhà trường.

Nhà trường có khu vực nhà để xe giáo viên, học sinh được bố trí trật tự, ngăn nắp.

Sách, báo trong thư viện nhà trường được sắp xếp khoa học, kho sách được bổ sung hàng năm.

Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị dạy học theo quy định, hàng năm có bổ sung, sửa chữa phục vụ tốt cho công tác giảng dạy và các hoạt động khác của nhà trường. Thiết bị dạy học được sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

##### **Điểm yếu cơ bản:**

Nhà trường chưa có khu thu gom riêng các hóa chất độc hại, các chất thải thí nghiệm.

Mức 1:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 02/02

- Số lượng tiêu chí chưa đạt yêu cầu: 00/02

Mức 2:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 00/02

- Số lượng tiêu chí chưa đạt yêu cầu: 02/02

Mức 3:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 00/02

- Số lượng tiêu chí chưa đạt yêu cầu: 02/02

#### **Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

##### **Mở đầu:**

Trong những năm vừa qua, nhà trường đã xây dựng tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh. Vào đầu mỗi năm học, nhà trường đã hướng dẫn, phổ biến chương trình học, chính sách, các quy định của trường đến tất cả phụ huynh học sinh.

Nhà trường cũng đã thực hiện tốt công tác phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương trong việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

##### **Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Mức 1:

*a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;*

*b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;*

*c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.*

Mức 2:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật,*

*chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.*

Mức 3:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

a) Do mô hình trường tư thục nên phụ huynh liên hệ với nhà trường trực tiếp qua các buổi họp, các cuộc đặt lịch gặp, các cuộc khảo sát hoặc gián tiếp qua rất nhiều kênh như email, điện thoại thường xuyên để trao đổi thông tin các hoạt động giáo dục của nhà trường, báo cáo kết quả học tập của học sinh, ghi nhận và giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, tiếp thu ý kiến về công tác quản lý, công tác dạy học của nhà trường. Cha mẹ học sinh đã có những hỗ trợ tích cực cho nhà trường trong việc giáo dục học sinh [H1-1.8-04]; [H1-1.10-06].

b) Trường có kế hoạch hàng năm về các buổi họp, gặp gỡ phụ huynh học sinh và xây dựng tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả trong mối liên hệ giữa nhà trường và phụ huynh. Tuy nhiên có một số ít phụ huynh học sinh chưa quan tâm hoặc quan tâm quá mức cũng làm ảnh hưởng đến công tác giáo dục của nhà trường [H1-1.8-04]; [H1-1.10-06].

c) Nhà trường tổ chức thực hiện các kế hoạch họp cha mẹ học sinh đúng tiến độ [H1-1.8-04]; [H1-1.10-06].

### **2. Điểm mạnh**

Do mô hình trường tư thục, từng phụ huynh có thể dễ dàng liên hệ trực tiếp tại nhà trường hoặc qua nhiều kênh liên lạc khác như email, điện thoại, Nhà trường có một trang web, phần mềm sử dụng hiệu quả trong việc thông tin, trao đổi và phối hợp với phụ huynh.

### **3. Điểm yếu**

Còn một số ít phụ huynh chưa quan tâm hoặc quan tâm quá mức cũng làm ảnh

hưởng đến hoạt động giáo dục của nhà trường.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm học tiếp theo, hiệu trưởng sẽ tiếp tục phối hợp, tạo điều kiện để phụ huynh phát huy, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền, trách nhiệm theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011.

Tổ chức các sự kiện nhằm tạo điều kiện để phụ huynh gặp gỡ, trao đổi với nhà trường về các biện pháp giáo dục nhằm phát huy hơn nữa hiệu quả của hoạt động.

Từ năm 2025, nhà trường phối hợp hiệu quả với cán bộ quản lý quốc tế để nâng cao hơn nữa việc xây dựng mối quan hệ tốt đẹp, uy tín của nhà trường với phụ huynh.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 1.**

##### **Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường**

Mức 1:

*a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

*b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

*c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.*

Mức 2:

*a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;*

*b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.*

Mức 3:

*Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường chủ động và thường xuyên tìm hiểu các văn bản, thông tư được ban hành để hỗ trợ nhà trường thực hiện kế hoạch giáo dục, đảm bảo an ninh, trật tự trước cổng trường, ngăn chặn bạo lực và các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường theo đúng quy định, chính sách của Đảng, chính quyền các cấp [H1-1.6-12].

b) Thực hiện tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường đến tất cả cha mẹ học sinh, học sinh và cộng đồng để cùng nâng cao nhận thức, trách nhiệm chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước [H1-1.8-04]; [H1-1.10-06]; [H4-4.1-01].

Mức 2:

a) Nhà trường chưa thực hiện các báo cáo và tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

b) Nhà trường phối hợp với các đơn vị, đoàn thể; nhà trường tổ chức các buổi học ngoại khoá, tham quan dã ngoại tại Củ Chi; Bến Nhà Rồng; Khu du lịch Đại

Nam, Đền Hùng trong khu du lịch Suối Tiên, Ngã Ba Giồng.. để giáo dục truyền thống lịch sử, lối sống đạo đức, giữ gìn bản sắc văn hoá cho học sinh. Nhà trường cũng phối hợp với các đơn vị tổ chức cho học sinh về các kỹ năng sống như phòng cháy chữa cháy, sơ cấp cứu, kỹ năng sinh tồn...[H4-4.2-01].

Mức 3:

Nhà trường chưa tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân để xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện tốt công tác nhằm giúp toàn thể giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh hiểu rõ và tuân thủ theo quy định, chính sách của Đảng và chính quyền địa phương. Môi trường giáo dục của nhà trường đảm bảo an toàn, thân thiện. Công tác xã hội hóa giáo dục được thực hiện tốt hơn trong từng năm.

## **3. Điểm yếu**

Nhà trường chưa tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024-2025 và những năm học tiếp theo, hiệu trưởng sẽ tiếp tục tích cực học hỏi, nghiên cứu kỹ các văn bản, thông tư; tăng cường tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và huy động mọi tiềm lực từ các tổ chức xã hội, đoàn thể, cá nhân tham gia đóng góp vào các hoạt động giáo dục của nhà trường.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 1

## **Kết luận về Tiêu chuẩn 4:**

### **Điểm mạnh nổi bật:**

Nhà trường đã thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động, huy động được các

nguồn lực hợp pháp của cá nhân và tổ chức phục vụ tốt cho hoạt động giáo dục. Đa số phụ huynh phối hợp rất chặt chẽ với nhà trường để hoàn thành tốt các hoạt động giáo dục năm học.

### **Điểm yếu cơ bản:**

Một số ít cha mẹ học sinh chưa quan tâm đến công tác phối hợp với nhà trường để giáo dục các em, hoặc cha mẹ quan tâm quá mức cũng gây sự thiếu quả trong việc phối hợp với nhà trường.

Mức 1:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu: 02/02
- Số lượng tiêu chí chưa đạt chuẩn: 00/02

Mức 2:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu: 00/02
- Số lượng tiêu chí chưa đạt chuẩn: 02/02

Mức 3:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu: 00/02
- Số lượng tiêu chí chưa đạt chuẩn: 02/02

## **Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

### **Mở đầu:**

Trường tổ chức đầy đủ các hoạt động giáo dục theo chương trình và kế hoạch do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Hoạt động đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá được đẩy mạnh nhằm nâng cao chất lượng.

Việc bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu kém luôn được nhà trường quan tâm đúng mức. Các hoạt động ngoại khóa về văn nghệ, thể dục thể thao, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cũng được thường xuyên tổ chức lồng ghép trong các chủ đề giáo dục ngoài giờ lên lớp. Trường đã tổ chức giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn cho học sinh một cách linh hoạt và hiệu quả.

## **Tiêu chí 5.1: Thực hiện kế hoạch giáo dục**

### Mức 1:

a) *Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

b) *Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đầy đủ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh;*

c) *Tổ chức kiểm tra, rà soát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường theo khung kế hoạch thời gian năm học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

### Mức 2:

a) *Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;*

b) *Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.*

### Mức 3:

*Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

### Mức 1:

a) Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học đúng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo mục tiêu giáo dục. Tuy nhiên,

do lịch nhập học và các kì nghỉ tại nhà trường có chút khác biệt so với các trường công lập nên lịch kiểm tra cuối học kì một của nhà trường thường diễn ra vào thời điểm sớm hơn so với hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh [H1-1.6-12]; [H5-5.1-01].

b) Nhà trường tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đầy đủ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục [H1-1.6-04]. Trong quá trình tổ chức hoạt động dạy học, giáo viên của trường đã vận dụng tốt các phương pháp, kỹ thuật dạy học kết hợp với ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường. Qua đó, học sinh được bồi dưỡng phương pháp tự học và phát huy tính chủ động, tích cực [H1-1.4-08]; [H1-1.6-13]; [H1-1.6-14].

c) Định kỳ hàng tháng, cuối học kỳ 1, nhà trường thực hiện rà soát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục theo khung kế hoạch thời gian năm học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H1-1.4-08]; [H5-5.1-01]; [H5-5.1-02].

#### Mức 2:

a) Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường và sự chỉ đạo chung từ chuyên viên các bộ môn, lãnh đạo nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đúng, đủ chương trình, kế hoạch giáo dục từng bộ môn theo quy định. Chương trình, kế hoạch giáo dục từng bộ môn đảm bảo bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh [H1-1.2-06]; [H1-1.6-12]; [H1-1.4-08]; [H5-5.1-01].

b) Nhà trường thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; bên cạnh đó, nhà trường cũng quan tâm đến công tác phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện để hỗ trợ, giúp đỡ các em nắm bắt kiến thức cơ bản trong quá trình học

tập bộ môn [H1-1.8-03].

Mức 3:

Hàng năm, hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn thực hiện rà soát, đánh giá, phân tích kết quả thực hiện việc tổ chức các hoạt động giáo dục, qua đó điều chỉnh, bổ sung nội dung, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học [H1-1.4-08]. Tuy nhiên, việc thực hiện chưa đi vào chiều sâu, chưa phân tích kỹ các giải pháp thực hiện để nâng cao chất lượng dạy và học của học sinh.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường tổ chức thực hiện đúng, đủ kế hoạch giáo dục và các hoạt động giáo dục theo quy định; đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục; phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường.

## **3. Điểm yếu**

Công tác rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục chưa đi vào chiều sâu, chưa có giải pháp hữu hiệu.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục triển khai, tổ chức hoạt động dạy học và các hoạt động khác đúng quy định. Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu, nội dung chương trình. Tiếp tục thực hiện các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đảm bảo khách quan, hiệu quả, phù hợp với phẩm chất và năng lực của học sinh.

Từ năm học 2024-2025, sau mỗi học kỳ, hiệu trưởng tổ chức rà soát, đánh giá cụ thể hơn, phân tích sâu hơn hiệu quả và tác động của các giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, giúp nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

**Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó**

## **khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện**

Mức 1:

a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

c) Hàng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Mức 2:

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

Mức 3:

Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

### **1. Mô tả hiện trạng**

a) Theo đặc điểm của nhà trường, hiện không có học sinh thuộc diện có hoàn cảnh khó khăn về vật chất.

Nhà trường sẽ quan tâm đến những học sinh giỏi có năng khiếu; có hoàn cảnh gia đình đặc biệt ảnh hưởng đến tâm sinh lí của các em [H1-1.8-03].

b) Nhà trường tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục, bồi dưỡng cho học sinh có năng khiếu tham gia các hội thi do các cấp tổ chức [H1-1.8-03].

c) Hàng năm trường có kế hoạch phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng

khiếu tham gia các hội thi do các cấp tổ chức. Đồng thời, đánh giá rà soát lại các hoạt động giáo dục, bồi dưỡng để có hướng điều chỉnh tốt hơn [H1-1.8-03]; [H5-5.2-01].

Mức 2:

Do đặc thù mô hình của nhà trường nên không có học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Những học sinh có năng khiếu được bồi dưỡng, phát huy và đạt được nhiều thành tích [H1-1.4-09].

Mức 3:

Hàng năm nhà trường đều có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao được cấp có thẩm quyền ghi nhận. Tuy nhiên, số lượng học sinh giỏi chưa đồng đều giữa các bộ môn [H1-1.4-09].

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

## **3. Điểm yếu**

Số lượng học sinh giỏi chưa đồng đều giữa các bộ môn.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Vào cuối các học kỳ, cuối năm học nhà trường yêu cầu các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên bộ môn được giao cho phụ trách rà soát, đánh giá kết quả bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện, từ đó hiệu trưởng có nội dung chỉ đạo, giải pháp thực hiện cụ thể trong thời gian tới.

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng và phó hiệu

trường phát huy hơn nữa công tác chỉ đạo giáo viên tích cực phụ đạo, giúp đỡ học sinh khó khăn trong học tập và rèn luyện. Đồng thời tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, chú ý xây dựng kế hoạch bao quát ở tất cả các môn nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh có năng khiếu.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.**

### **Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định**

Mức 2:

*Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.*

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 2:

Các nội dung giáo dục địa phương được thực hiện theo quy định tại công văn số 5977/BGDĐT-GDTrH của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được bổ sung phù hợp với thực tế, mục tiêu của môn học. Đồng thời, từ năm học 2021 - 2022 đến nay, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy nội dung giáo dục địa phương phù hợp với tài liệu giáo dục địa phương do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh ban hành hàng năm [H5-5.3-01]; [H5-5.3-02]; [H4-4.2-01]. Tuy nhiên, giáo viên cần tăng cường cập nhật nội dung giáo dục địa phương trong kế hoạch bài dạy gắn với thực tiễn hơn nữa.

#### **2. Điểm mạnh**

Nhà trường đảm bảo nội dung giáo dục địa phương lồng ghép trong các môn học theo khung chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đồng thời, thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

#### **3. Điểm yếu**

Giáo viên chưa thường xuyên cập nhật nội dung giáo dục địa phương trong kế hoạch bài dạy gắn với thực tiễn.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh theo kế hoạch.

Ngoài tài liệu giảng dạy do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn, hiệu trưởng chỉ đạo cho giáo viên thường xuyên cập nhật nội dung giáo dục địa phương tại địa bàn trong giáo án cho phù hợp với thực tiễn; mở rộng và chuyên sâu thêm các chủ đề giáo dục địa phương theo tài liệu giảng dạy do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn bằng hình thức: tăng cường việc rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương hàng năm.

#### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.**

##### **Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp**

Mức 2:

*a) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú phù hợp học sinh và đạt kết quả thiết thực;*

*b) Định kỳ rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.*

##### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 2:

a) Nhà trường tiến hành tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong hoặc ngoài nhà trường với các hình thức phong phú, phù hợp với điều kiện thực tế, phù hợp với học sinh và đạt kết quả thiết thực. Thông qua các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh hứng thú hơn trong học tập, củng cố kiến thức được học và tiếp thu thêm nhiều kiến thức mới; biết vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn cuộc sống;

rèn được những kỹ năng, bước đầu định hướng được một số ngành nghề cho học sinh [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02]; [H4-4.2-01]; [H5-5.4-01]; [H5-5.4-02]; [H5-5.5-01]; [H5-5.5-02]; [H5-5.5-03].

b) Nhà trường thực hiện rà soát, đánh giá việc tổ chức thực hiện kế hoạch trải nghiệm và hướng nghiệp sau mỗi hoạt động và cuối học kỳ. Từ đó định hướng, điều chỉnh các hoạt động hiệu quả hơn [H5-5.5-02].

## **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm và hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh hàng năm. Ngoài ra trường thực hiện đầy đủ các chủ đề hướng nghiệp theo quy định, điều đó là cơ sở để nhà trường thực hiện tốt công tác tư vấn phân luồng học sinh ở lớp 8 hoặc sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

## **3. Điểm yếu:**

Việc đánh giá, rà soát kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đôi khi chưa kịp thời.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh theo quy định, phù hợp với điều kiện của nhà trường; xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định mới và phù hợp với điều kiện của nhà trường. tăng cường các hình thức tổ chức phong phú phù hợp.

## **5. Tự đánh giá: đạt Mức 2**

### **Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh**

Mức 2:

a) *Hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện;*

*b) Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển.*

Mức 3:

*Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 2:

a) Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện: học sinh nhận xét bài làm của mình, của bạn, tính điểm trung bình môn, trung bình cuối kỳ, năm học, xếp loại học lực, hạnh kiểm của mình theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

b) Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước được hình thành và phát triển thông qua hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng ứng phó, kỹ năng nhận thức, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng kiềm chế cảm xúc, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng quản lý thời gian học tập và sinh hoạt có hiệu quả, kỹ năng chia sẻ, làm việc nhóm... [H5-5.5-01]; [H5-5.5-02].

Mức 3:

Học sinh của trường được làm quen và có khả năng thực hiện những dự án học tập theo hướng dẫn của giáo viên, tuy nhiên những dự án học tập còn đơn giản, chưa đạt giải thưởng [H5-5.5-03].

## 2. Điểm mạnh

Trường thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học trên lớp, các hoạt động ngoại khóa, chương trình giáo dục của Công ty phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương. Trong các năm học gần đây, học sinh đã bước đầu có khả năng thực hiện nghiên cứu khoa học dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

## 3. Điểm yếu

Những dự án học tập ít, chưa đạt giải thưởng cao.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục xây dựng kế hoạch và tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tiếp tục phát huy khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, sự phát triển về đạo đức, lối sống của học sinh phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

Nhà trường xây dựng kế hoạch về công tác tư vấn để học sinh và phụ huynh hiểu rõ những ích lợi mà chương trình kỹ năng sống của nhà trường mang lại cho các em học sinh trải nghiệm.

## 5. Tự đánh giá: đạt Mức 2

### Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

Mức 1:

- a) *Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*
- b) *Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*
- c) *Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.*

## Mức 2:

a) *Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá;*

b) *Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.*

## Mức 3:

a) *Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh:*

- *Kết quả học tập theo mức Tốt: tỷ lệ học sinh được đánh giá theo mức Tốt của trường thuộc vùng khó khăn đạt từ 5% trở lên đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và từ 20% trở lên đối với trường chuyên; tỷ lệ học sinh được đánh giá theo mức Tốt của trường thuộc các vùng còn lại đạt từ 10% trở lên đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và từ 25% trở lên đối với trường chuyên;*

- *Kết quả học tập theo mức Khá: tỷ lệ học sinh được đánh giá theo mức Khá của trường thuộc vùng khó khăn đạt từ 30% trở lên đối với trường trung học cơ sở, từ 20% trở lên đối với trường trung học phổ thông và từ 55% trở lên đối với trường chuyên; tỷ lệ học sinh được đánh giá theo mức Khá của trường thuộc các vùng còn lại đạt từ 35% trở lên đối với trường trung học cơ sở, từ 25% trở lên đối với trường trung học phổ thông và từ 60% trở lên đối với trường chuyên;*

- *Kết quả học tập theo mức Chưa đạt: tỷ lệ học sinh được đánh giá theo mức Chưa đạt của trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông thuộc vùng khó khăn không quá 10%; tỷ lệ học sinh được đánh giá theo mức Chưa đạt của trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông thuộc các vùng còn lại không quá 5%; trường chuyên không có học sinh xếp loại Chưa đạt;*

- *Kết quả rèn luyện: tỷ lệ học sinh trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông được đánh giá ở mức Khá, Tốt từ 90% trở lên và từ 98% trở lên đối với trường chuyên;*

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và không được lên lớp:

- Vùng khó khăn: không quá 3% học sinh bỏ học, không quá 5% học sinh không được lên lớp; trường chuyên không có học sinh không được lên lớp và không có học sinh bỏ học;

- Các vùng còn lại: không quá 1% học sinh bỏ học, không quá 2% học sinh không được lên lớp; trường chuyên không có học sinh không được lên lớp và không có học sinh bỏ học.

### 1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường đề ra [H1-1.2-06]; [H1-1.4-08]; [H2-2.4-02].

Năm học	Kết quả đạt được	
	Học lực/ Kết quả học tập xếp loại từ trung bình/ đạt trở lên	Hạnh kiểm/ Kết quả rèn luyện xếp loại tốt – khá/ tốt – khá trở lên
2019-2020	100%	100%
2020-2021	100%	100%
2021-2022	100%	100%
2022-2023	100%	100%
2023-2024	100%	100%

b) Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng và tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 100%, đạt yêu cầu theo kế hoạch nhà trường đề ra [H1-1.2-06]; [H1-1.4-08]; [H2-2.4-02].

Năm học	Kết quả đạt được	
	Học sinh lên lớp thẳng	Tốt nghiệp trung học cơ sở
2018 - 2019	100%	100%
2019 - 2020	100%	100%
2021 - 2022	100%	100%
2022 - 2023	100%	100%
2023 - 2024	100%	100%

c) Hằng năm nhà trường đều tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh khối lớp 9: thực hiện 03 chủ đề giáo dục hướng nghiệp; tổ chức tư vấn thi tuyển sinh vào lớp 10 do Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì. Nhà trường tổ chức tư vấn cho những học sinh có nhu cầu chuyển sang hệ quốc tế cũng như có những chương trình hướng nghiệp du học [H1-1.2-06]; [H1-1.4-08]; [H2-2.4-03], [H5-5.4-01].

Tuy nhiên, một số học sinh không chọn ở lại trường tiếp tục học vì trường hiện không tổ chức chương trình cấp trung học phổ thông song ngữ.

Mức 2:

a) Học lực và hạnh kiểm/ kết quả học tập và kết quả rèn luyện của học sinh trong thời gian tổ chức giảng dạy trực tiếp được duy trì ổn định. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, hạnh kiểm/ kết quả rèn luyện của học sinh đạt loại tốt – khá chiếm tỉ lệ trên 100% và học lực/ kết quả học tập đạt loại tốt – khá duy trì ở mức trên 72% [H1-1.6-15].

Kết quả	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	2023 - 2024

Học lực/ Kết quả học tập	Giỏi – Khá/ Tốt - Khá	81,5%	88,24%	94,28%	75,23%	78,9%
	Trung bình/ Đạt	18,5%	11,76%	5,72%	24,77%	21,1%
	Yếu- Kém/ Chưa đạt	0	0	0	0	0
Hạnh Kiểm/ Kết quả rèn luyện	Tốt – Khá/ Tốt - Khá	100%	100%	100%	100%	100%
	Trung bình/ Đạt	0	0	0	0	0
	Yếu – Kém/ Chưa đạt					
Lên lớp thẳng		100%	100%	100%	100%	100%

Hoàn thành tốt nghiệp trung học cơ sở	100%	100%	100%	100%	100%
---------------------------------------	------	------	------	------	------

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỉ lệ học sinh lên lớp (lên lớp thẳng và lên lớp sau khi thi lại) và tỉ lệ học sinh tốt nghiệp của trường giữ vững ổn định đạt trên 100%, đạt chỉ tiêu đề ra [H1-1.2-06]; [H1-1.4-08]; [H1-1.6-15]; [H5-5.1-02].

Mức 3:

a) Kết quả học tập mức tốt những năm qua tính đến thời điểm đánh giá đạt trên 22%, tỉ lệ học sinh xếp loại kết quả học tập theo mức khá hàng năm đạt trên 36%. Trường không có học sinh có kết quả học tập mức Chưa đạt trong nhiều năm qua.

b) Tỉ lệ học sinh bỏ học và lưu ban: trong những năm qua, nhà trường nỗ lực ngăn chặn học sinh lưu ban [H1-1.2-06]; [H1-1.6-15]; [H5-5.1-02].

<b>Kết quả</b> \ <b>Năm học</b>	<b>2019 - 2020</b>	<b>2020 - 2021</b>	<b>2021 - 2022</b>	<b>2022 - 2023</b>	<b>2023 - 2024</b>
<b>Tỉ lệ học sinh lưu ban</b>	00	00	00	00	00

## **2. Điểm mạnh**

Tỉ lệ học sinh khá giỏi được duy trì ổn định, đạt chỉ tiêu đề ra, tỉ lệ học sinh lưu ban hàng năm được kéo giảm và tỉ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt chỉ tiêu đăng ký thi đua hàng năm. Chất lượng giáo dục hàng năm của nhà trường ngày càng ổn định đã tạo nên sự tin tưởng của chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh.

## **3. Điểm yếu**

Tỉ lệ học sinh trong một lớp không cao, tỉ lệ học sinh chọn ở lại trường thấp vì không có chương trình trung học phổ thông song ngữ.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục thực hiện công tác định hướng, tiếp tục phát huy kết quả học lực, hạnh kiểm đã đạt được, duy trì ổn định và nâng cao hơn nữa tỉ lệ học sinh khá giỏi.

Hiệu trưởng tham mưu, tư vấn cho các cấp quản lý cao hơn về những kế hoạch tổ chức hệ trung học phổ thông song ngữ.

#### **5. Tự đánh giá: đạt Mức 3.**

##### **Kết luận về Tiêu chuẩn 5:**

##### **Điểm mạnh nổi bật:**

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu về thể thao được cấp có thẩm quyền ghi nhận. Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả.

Nhà trường quan tâm công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh theo quy định. Học sinh có chuyên môn tích cực thông qua các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đạo đức, lối sống và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước được hình thành và phát triển.

Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyên môn tích cực trong 05 năm tính đến thời điểm đánh giá.

Trong những năm qua, nhà trường không có học sinh lưu ban.

##### **Điểm yếu cơ bản:**

Chưa có học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp quốc gia.

Mức 1:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 03/03
- Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/03

Mức 2:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 05/06
- Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 01/06

Mức 3:

- Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 01/04
- Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 03/04

### **Phần III**

#### **KẾT LUẬN CHUNG**

Báo cáo tự đánh giá của trường được hoàn thành phản ánh kết quả trong quản lý nhà trường, trong hoạt động giáo dục toàn diện, giúp nhà trường đề ra chiến lược phát triển nhà trường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và tổ chức nhà trường; chất lượng đội ngũ nhà trường, việc thực hiện các chương trình và hoạt động giáo dục, công tác quản lý tài chính và cơ sở vật chất, sự phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh. Kết quả giáo dục học sinh là tiêu chuẩn phản ánh chính xác, khách quan nhất chất lượng 02 mặt giáo dục của nhà trường, trong những năm qua tỉ lệ học sinh giỏi, học sinh tiên tiến đều tăng, tỉ lệ tốt nghiệp trung học cơ sở được duy trì ở mức cao.

Căn cứ bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 12/VBNH-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024 ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ

Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng tự đánh giá trường Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em đã tự đánh giá đủ 5 tiêu chuẩn, 22 tiêu chí đạt Mức 1 và báo cáo kết quả như sau:

- Số lượng các tiêu chí đạt Mức 1: 21/21                      tỉ lệ: 100%
- Số lượng các tiêu chí không đạt Mức 1: 00/21              tỉ lệ: 0%
- Số lượng các tiêu chí đạt Mức 2: 09/23                      tỉ lệ: 43,48%
- Số lượng các tiêu chí không đạt Mức 2: 14/23              tỉ lệ: 56,52%
- Số lượng các tiêu chí đạt Mức 3: 1/16                      tỉ lệ: 06,25%
- Số lượng các tiêu chí không đạt Mức 3: 15/16              tỉ lệ: 93,75%

- Mức đánh giá của trường Tiểu học - Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em: Mức 1;

- Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Thế Giới Trẻ Em, huyện Bình Chánh đề nghị đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1.

*Bình Chánh, ngày 24 tháng 2 năm 2024*

**HIỆU TRƯỞNG**

**Vương Ý Bình**



**Phần IV. Phụ lục****BẢNG DANH MỤC MÃ MINH CHỨNG**

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
<b>Tiêu chí 1.1</b>	01	[H1-1.1-01]	Phương hướng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường.	Từ năm 2019 – 2020 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	02	[H1-1.1-02]	Cổng thông tin, bảng tin, trang web	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Bộ phận IT	Thầy Phú
	03	[H1-1.1-03]	Phần mềm KinderWorld	Năm học 2023 – 2024	BGH quốc tế	BGH quốc tế
<b>Tiêu chí 1.2</b>	01	[H1-1.2-01]	Hồ sơ thành lập, hoạt động	Từ năm 2021 – 2022 đến	Văn phòng	Văn phòng

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
			hội đồng trường	năm 2023 – 2024	công ty	công ty
	02	[H1-1.2-02]	Hồ sơ thi đua khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	03	[H1-1.2-03]	Quyết định thành lập Hội đồng xử lý kỷ luật học sinh	Năm học 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	04	[H1-1.2-04]	Hội đồng xét tốt nghiệp trung học cơ sở	Từ năm 2019- 2020 đến năm 2023 - 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	05	[H1-1.2-05]	Hồ sơ tuyển sinh lớp 6 và những học sinh mới của khối THCS song ngữ	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
	06	[H1-1.2-06]	Hồ sơ xét tốt nghiệp trung học cơ sở	Từ năm 2019- 2020 đến năm 2023 - 2024	BGH song ngữ	BGH Song ngữ
	07	[H1-1.2-07]	Sổ họp hội đồng	Từ năm 2019- 2020 đến năm 2023 - 2024	BGH song ngữ	BGH Song ngữ
<b>Tiêu chí 1.3</b>	01	[H1-1.3-01]	Hồ sơ hoạt động của Hội đồng học sinh	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH quốc tế	BGH quốc tế
	02	[H1-1.3-02]	Đánh giá, rút kinh nghiệm, bổ sung kế hoạch sau mỗi năm (kì)...(Hội đồng học sinh)	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH quốc tế	BGH quốc tế
<b>Tiêu chí 1.4</b>	01	[H1-1.4-01]	Quyết định bổ nhiệm hiệu trưởng	Số 4447/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2024	Ủy ban Nhân dân huyện Bình Chánh	Văn phòng công ty

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
	02	[H1-1.4-02]	Quyết định bổ nhiệm phó hiệu trưởng	Số 4448/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2024	Ủy ban Nhân dân huyện Bình Chánh	Văn phòng công ty
	03	[H1-1.4-03]	Quyết định bổ nhiệm Giáo viên tổ trưởng, trưởng văn phòng	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	04	[H1-1.4-04]	Hồ sơ giấy tờ văn phòng (THCS- Song ngữ)	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường + BGH song ngữ	Văn phòng trường + BGH song ngữ
	05	[H1-1.4-05]	Kế hoạch tổ chuyên môn	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	06	[H1-1.4-06]	Các chuyên đề chuyên môn	Từ năm 2021 – 2022 đến	BGH song	BGH song

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
				năm 2023 – 2024	ngữ	ngữ
	07	[H1-1.4-07]	Các biên bản họp	Từ năm 2019- 2020 đến năm 2023- 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	08	[H1-1.4-08]	Báo cáo sơ kết, tổng kết cuối năm	Từ năm 2019- 2020 đến năm 2023- 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	09	[H1-1.4-09]	Danh sách học sinh đạt giải cấp huyện, thành phố, các hội thi...	Từ năm 2019- 2020 đến năm 2023- 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
<b>Tiêu chí 1.5</b>	01	[H1-1.5-01]	Danh sách học sinh các lớp	Từ năm 2019- 2020 đến năm 2023- 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	03	[H1-1.5-02]	Sổ chủ nhiệm	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
<b>Tiêu chí 1.6</b>	01	[H1-1.6-01]	Sổ đăng bộ	Từ năm 2019 - 2020 đến	BGH song ngữ	BGH song ngữ

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
				năm 2023 - 2024	ngữ	ngữ
	02	[H1-1.6-02]	Sổ theo dõi học sinh chuyên đi chuyên đến	Từ năm 2019 - 2020 đến năm 2023 - 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	03	[H1-1.6-03]	Hồ sơ gọi tên ghi điểm	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	04	[H1-1.6-04]	Sổ ghi đầu bài	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	05	[H1-1.6-05]	Học bạ học sinh	Từ năm 2019 - 2020 đến năm 2023 - 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	06	[H1-1.6-06]	Sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ	Từ năm 2019 - 2020 đến năm 2023 - 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	07	[H1-1.6-07]	Hồ sơ kiểm tra, đánh giá cán bộ quản lý	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
	08	[H1-1.6-08]	Hồ sơ lưu trữ cơ sở dữ liệu	Từ năm 2019 - 2020 đến năm 2023 - 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	09	[H1-1.6-09]	Hồ sơ quản lý thiết bị	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty + văn phòng trường	Văn phòng công ty + văn phòng trường
	10	[H1-1.6-10]	Hồ sơ quản lý thư viện	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	11	[H1-1.6-11]	Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh	Từ năm 2019 - 2020 đến năm 2023 - 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	12	[H1-1.6-12]	Kế hoạch giáo dục nhà trường	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	13	[H1-1.6-13]	Kế hoạch giáo dục của giáo	Từ năm 2019 - 2020 đến	BGH song	BGH song

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
			viên	năm 2023 - 2024	ngữ	ngữ
	14	[H1-1.6-14]	Kế hoạch bài dạy	Từ năm 2019 - 2020 đến năm 2023 - 2024	BGH, GV song ngữ	BGH, GV song ngữ
	15	[H1-1.6-15]	Bảng tổng hợp kết quả, đánh giá xếp loại học sinh	Từ năm 2019 - 2020 đến năm 2023 - 2024	Trên cơ sở dữ liệu	BGH song ngữ
	16	[H1-1.6-16]	Dự toán, thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	17	[H1-1.6-17]	Capex, Opex	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	18	[H1-1.6-18]	Phần mềm sử dụng quản lý hồ sơ nhân viên, tài chính, tài sản của nhà trường	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty (Hợp

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
						đồng..)
<b>Tiêu chí 1.7</b>	01	[H1-1.7-01]	Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên đầu năm học	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	02	[H1-1.7-02]	Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	03	[H1-1.7-03]	Bảng phân công chuyên môn	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	04	[H1-1.7-04]	Quy định đánh giá cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên.	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	05	[H1-1.7-05]	Kiểm tra nội bộ - Kết quả đánh giá giáo viên (trường)	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
	06	[H1-1.7-06]	Hồ sơ tham gia các khoá học, tập huấn	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty + BGH song ngữ	Văn phòng công ty + BGH song ngữ
<b>Tiêu chí 8.1</b>	01	[H1-1.8-01]	Kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống, STEM...	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH quốc tế + BGH song ngữ	BGH quốc tế + BGH song ngữ
	02	[H1-1.8-02]	Kế hoạch giáo dục hướng nghiệp	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH quốc tế	BGH quốc tế
	03	[H1-1.8-03]	Hồ sơ tổ chức bồi dưỡng HS năng khiếu và phụ đạo HS yếu	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	04	[H1-1.8-04]	Hồ sơ họp PHHS	Từ năm 2021 – 2022 đến	BGH quốc tế	BGH quốc

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
				năm 2023 – 2024	+ BGH Song ngữ	té + BGH Song ngữ
<b>Tiêu chí 1.9</b>	01	[H1-1.9-01]	Quy định đánh giá nhân viên	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	02	[H1-1.9-02]	Hồ sơ đánh giá nhân viên	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	03	[H1-1.9-03]	Minh chứng những thắc mắc, kiến nghị của giáo viên, nhân viên được hỗ trợ, xử lý kịp thời.	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	04	[H1-1.9-04]	Báo cáo công khai đánh giá giáo viên, nhân viên	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
<b>Tiêu chí</b>	01	[H1-1.10-01]	Hồ sơ đảm bảo an ninh trật	Từ năm 2021 – 2022 đến	BGH song	BGH song

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
<b>1.10</b>			tự, an toàn trường học	năm 2023 – 2024	ngữ + Văn phòng trường	ngữ + Văn phòng trường
	02	[H1-1.10-02]	Hồ sơ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	03	[H1-1.10-03]	Hồ sơ phòng cháy chữa cháy, phòng chống tai nạn thương tích	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	04	[H1-1.10-04]	Hồ sơ phòng chống dịch bệnh	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	05	[H1-1.10-05]	Hình ảnh tuyên truyền bình đẳng giới, dịch bệnh...	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	06	[H1-1.10-06]	Minh chứng khảo sát lấy ý	Từ năm 2021 – 2022 đến	BGH quốc tế	BGH quốc

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
			kiến từ phụ huynh	năm 2023 – 2024		té
<b>Tiêu chí 2.1</b>	01	[H2-2.1-01]	Hồ sơ cá nhân của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	02	[H2-2.1-02]	Hồ sơ đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cuối năm	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	03	[H2-2.1-03]	Chứng chỉ bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ + Văn phòng công ty (OBV, tiếng Anh)	BGH song ngữ + Văn phòng công ty (OBV, tiếng Anh)
	04	[H2-2.1-04]	Quy định đánh giá cán bộ quản lý	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
<b>Tiêu chí 2.2</b>	01	[H2-2.2-01]	Bảng thống kê trình độ cán	Từ năm 2021 – 2022 đến	Văn phòng	Văn phòng

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
			bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	năm 2023 – 2024	trường + BGH song ngữ	trường + BGH song ngữ
	02	[H2-2.2-02]	Hồ sơ đánh giá giáo viên của công ty	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
<b>Tiêu chí 2.3</b>	01	[H2-2.3-01]	Phân công nhân viên	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	02	[H2-2.3-02]	Hồ sơ nhân viên (Ms. Dung OM; Ms. Kim Thanh, Ms. Nga nurse, Ms. Hiền, Ms. Trinh, Ms Hạnh)	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
<b>Tiêu chí 2.4</b>	01	[H2-2.4-01]	Hồ sơ học sinh lớp 6	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
	02	[H2-2.4-02]	Các nội quy, quy định của trường, lớp	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH Song ngữ	BGH Song ngữ
	03	[H2-2.4-03]	Hồ sơ học sinh song ngữ (THCS) chuyển hệ quốc tế	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
<b>Tiêu chí 3.1</b>	01	[H3-3.1-01]	Hình ảnh CSVC, cảnh quan trường học	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	02	[H3-3.1-02]	Hình ảnh phòng học	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	03	[H3-3.1-03]	Hình ảnh cổng trường	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	04	[H3-3.1-04]	Hồ sơ liên quan diện tích và mật độ xây dựng	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
	05	[H3-3.1-05]	Hình ảnh sân chơi, bãi tập	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	06	[H3-3.1-06]	Hình ảnh phòng đa chức năng, hội trường	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
<b>Tiêu chí 3.2</b>	01	[H3-3.2-01]	Hình ảnh khối hành chính, quản trị	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	02	[H3-3.2-02]	Hình ảnh nhà xe giáo viên, học sinh	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	03	[H3-3.2-03]	Hình ảnh phòng học bộ môn	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	04	[H3-3.2-04]	Hình ảnh phòng thí nghiệm	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
	05	[H3-3.2-05]	Hình ảnh phòng sinh hoạt truyền thống học sinh	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	06	[H3-3.2-06]	Hình ảnh phòng tư vấn học sinh	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	07	[H3-3.2-07]	Hình ảnh phòng thư viện	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	08	[H3-3.2-08]	Hình ảnh phòng thiết bị	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	09	[H3-3.2-09]	Hình ảnh phòng kho	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	10	[H3-3.2-10]	Hình ảnh phòng y tế	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
	11	[H3-3.2-11]	Hồ sơ bếp ăn - Hình ảnh nhà ăn	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	12	[H3-3.2-12]	Hình ảnh khu nhà vệ sinh	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	13	[H3-3.2-13]	Đề xuất mua sắm, sửa chữa	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng công ty + Văn phòng trường	Văn phòng công ty + Văn phòng trường
<b>Tiêu chí 3.3</b>	01	[H3-3.3-01]	Hợp đồng cung cấp nước sạch	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	02	[H3-3.3-02]	Hợp đồng cung cấp nước uống	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	03	[H3-3.3-03]	Hình ảnh hệ thống thoát	Từ năm 2021 – 2022 đến	Văn phòng	Văn phòng

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
			nước	năm 2023 – 2024	trường	trường
	04	[H3-3.3-04]	Hợp đồng thu gom rác	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	05	[H3-3.3-05]	Hình ảnh khu tập trung rác	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	06	[H3-3.3-06]	Hợp đồng cung cấp điện	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	07	[H3-3.3-07]	Hình ảnh diễn tập PCCC	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
	08	[H3-3.3-08]	Hồ sơ liên quan công nghệ thông tin, liên lạc	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
<b>Tiêu chí 4.1</b>	01	[H4-4.1-01]	Hồ sơ các kênh liên lạc với phụ huynh.	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng công ty +	Văn phòng công ty +

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
			Minh chứng sự liên kết chặt chẽ, hiệu quả giữa nhà trường và phụ huynh		văn phòng trường + BGH Song ngữ	văn phòng trường + BGH Song ngữ
	02	[H4-4.2-02]	Hồ sơ họp, gặp gỡ phụ huynh, các hoạt động giúp liên kết hiệu quả giữa nhà trường và phụ huynh	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	Văn phòng trường + BGH song ngữ	Văn phòng trường + BGH song ngữ
<b>Tiêu chí 5.1</b>	01	[H5-5.1-01]	Kế hoạch kiểm tra, đánh giá.	Từ năm 2021 – 2022 đến năm 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
<b>Tiêu chí 5.2</b>	01	[H5-5.2-01]	Hồ sơ tham gia các hội thi	Từ năm 2021 – 2022 đến	BGH song	BGH song

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
			do phòng giáo dục tổ. chức	năm 2023 – 2024	ngữ	ngữ
<b>Tiêu chí 5.3</b>	01	[H5-5.3-01]	Tài liệu giảng dạy giáo dục địa phương	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	02	[H5-5.2-02]	Kế hoạch giảng dạy giáo dục địa phương	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
	03	[H5-5.2-03]	Đề kiểm tra cuối học kì và cuối năm học	Từ năm 2019 – 2020 đến năm học 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ
<b>Tiêu chí 5.4</b>	01	[H5-5.4-01]	Hình ảnh tổ chức hoạt động hướng nghiệp	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường
<b>Tiêu chí 5.5</b>	01	[H5-5.5-01]	Hình ảnh hoạt động kỹ năng sống	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	BGH song ngữ	BGH song ngữ

<b>Tiêu chí</b>	<b>TT</b>	<b>Mã minh chứng</b>	<b>Tên minh chứng</b>	<b>Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát</b>	<b>Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện</b>	<b>Ghi chú (nơi lưu trữ)</b>
	02	[H5-5.5-02]	Hồ sơ liên quan kỹ năng sống ( Out Ward Bound)	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng công ty	Văn phòng công ty
	03	[H5-5.5-03]	Hình ảnh ngày hội STEM	Từ năm 2021 – 2022 đến năm học 2023 – 2024	Văn phòng trường	Văn phòng trường